

Số: 63 /2023/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 06 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 08/2019/TT-BYT ngày 31 tháng 5 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Thông tư số 23/2023/TT-BTC ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, tính hao mòn, khấu hao tài sản cố định tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản cố định do Nhà nước giao cho doanh nghiệp quản lý không tính thành phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Kết luận số 259-KL/TU ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (Khóa XX) Hội nghị lần thứ 54 (Mục XI) thống nhất chủ trương và Văn bản số 144/TTHĐND ngày 03 tháng 10 năm 2023 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất chủ trương ban hành quy định

tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 148/TTr-SYT ngày 11 tháng 7 năm 2023 và Tờ trình số 166/TTr-SYT ngày 03 tháng 8 năm 2023; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 177/BC-STP ngày 06 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng ban hành tại Điều 1 Quyết định này, các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện việc trang bị máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 10 năm 2023 và thay thế Quyết định số 53/2019/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.



Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Y tế; Tài chính;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBNDTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Các cơ sở y tế công lập của tỉnh;
- LĐVP và CV VPUBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, P.KSTTHC, K15.



**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

PHỤ LỤC

Danh mục tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Định

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2023/QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
I	BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH BÌNH ĐỊNH		
A	Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù		
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	6
b)	Máy X quang di động	Máy	17
c)	Máy X quang C Arm	Máy	6
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	5
b)	Hệ thống CT Scanner 64-128 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	4
c)	Hệ thống CT Scanner ≥ 256 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	2
3	Hệ thống chụp cộng hưởng từ ≥ 1.5 Tesla	Hệ thống	3
4	Hệ thống chụp mạch số hóa xóa nền (DSA)	Hệ thống	2
5	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	9
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	16
6	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	4
7	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	9
8	Máy thận nhân tạo	Máy	100
9	Máy thở	Máy	175
10	Máy gây mê	Máy	26
11	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	252
12	Bơm tiêm điện	Cái	866
13	Máy truyền dịch	Máy	866
14	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	26
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	22
15	Máy phá rung tim	Máy	22
16	Máy tim phổi nhân tạo	Máy	2
17	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	22
18	Đèn mổ treo trần	Bộ	22
19	Đèn mổ di động	Bộ	5
20	Bàn mổ	Cái	22
21	Máy điện tim	Máy	23



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
22	Máy điện não	Máy	3
23	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	4
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	2
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	4
24	Máy soi cổ tử cung	Máy	4
25	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	20
26	Thiết bị xạ trị	Hệ thống	5
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	10
2	Bàn đẻ	Cái	15
3	Bàn ép huyết tương	Cái	10
4	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
5	Bàn khám điều trị thụ tinh ống nghiệm	Cái	4
6	Bàn khám sản khoa	Cái	10
7	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
8	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
9	Banh bụng tự động	Cái	2
10	Bộ đại phẫu	Bộ	50
11	Bộ dao trám và điêu khắc Composite nha khoa	Bộ	4
12	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	12
13	Bộ đặt nội khí quản khó người lớn (sử dụng ánh sáng lạnh)	Bộ	16
14	Bộ đo nhãn áp	Bộ	4
15	Bộ dụng cụ bóc lột tĩnh mạch	Bộ	5
16	Bộ dụng cụ bóc nhân tuyến tiền liệt bằng laser qua nội soi	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	8
18	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	4
19	Bộ dụng cụ cắt bỏ tuyến giáp	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ cắt mống	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	5
23	Bộ dụng cụ chỉnh hình ngực sử dụng thanh nâng ngực	Bộ	2
24	Bộ dụng cụ để chụp tử cung vòi trứng	Bộ	3
25	Bộ dụng cụ kẹp mạch máu nội soi (Tay cầm + kìm mạch máu)	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	3
27	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	10
28	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	10
29	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	20
30	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	7

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
31	Bộ dụng cụ mổ hàm ếch	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	34
33	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
34	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	5
35	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ nội soi tuyến giáp	Bộ	3
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật cấy ghép Implant	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	15
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật cột sống	Bộ	5
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật lồng ngực	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	2
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	6
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi cột sống	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	6
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sọ não	Bộ	2
49	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
50	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	15
51	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	5
52	Bộ dụng cụ phẫu thuật thẩm mỹ	Bộ	2
53	Bộ dụng cụ phẫu thuật thần kinh sọ não	Bộ	5
54	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	Bộ	3
55	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiền liệt tuyến	Bộ	5
56	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	5
57	Bộ dụng cụ phẫu thuật tim mạch	Bộ	4
58	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	4
59	Bộ dụng cụ sinh thiết lõi	Bộ	2
60	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	8
61	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	5
62	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	20
63	Bộ dụng cụ vén gan nội soi	Bộ	2
64	Bộ dụng cụ vi phẫu mạch máu	Bộ	8
65	Bộ dụng cụ vi phẫu tai	Bộ	6
66	Bộ dụng cụ vi phẫu thần kinh	Bộ	5
67	Bộ khung cố định ngoài phẫu thuật tăng sinh môn và vòng banh rộng lỗ hậu môn dùng cho người lớn	Bộ	2
68	Bộ khung cố định ngoài phẫu thuật tăng sinh môn và vòng banh rộng lỗ hậu môn dùng cho trẻ em	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
69	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	4
70	Bộ sinh thiết hút trực tràng (Sinh thiết phình trực tràng bẩm sinh)	Bộ	5
71	Bộ soi buồng tử cung	Bộ	2
72	Bộ triệt sản	Bộ	3
73	Bộ trợ cụ kết hợp xương khung chậu, ổ cối	Bộ	2
74	Buồng chiếu UVA - UVB toàn thân	Cái	2
75	Cân thăng bằng túi máu	Cái	5
76	Cầu thang tập đi	Cái	3
77	Cura xương các loại	Cái	10
78	Dao điện lấy da	Cái	2
79	Dao mổ gamma các loại	Cái	2
80	Đèn điều trị vàng da	Bộ	20
81	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	7
82	Đèn soi đáy mắt	Cái	2
83	Đèn trám Composite cầm tay	Cái	3
84	Đèn UV di động	Cái	6
85	Đĩa giữ nhiệt cho máy tiệt trùng vào bảo tương trùng	Cái	2
86	Máy điều trị mạch máu Vbeam perfecta	Máy	2
87	Dụng cụ cố định tấm lưới nội soi	Cái	2
88	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	4
89	Dụng cụ treo thành bụng phẫu thuật	Cái	2
90	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	8
91	Ghế lấy máu chuyên dụng	Cái	10
92	Ghế nha khoa	Cái	5
93	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	3
94	Ghế tập mạnh tay chân	Cái	3
95	Giường bệnh nhân các loại	Cái	1.800
96	Giường cấp cứu các loại	Cái	200
97	Giường hồi sức các loại	Cái	100
98	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	14
99	Hệ thống bóp nén tự động	Hệ thống	2
100	Hệ thống chụp cộng hưởng từ < 1.5 Tesla	Hệ thống	2
101	Hệ thống CT Scanner di động trong phòng mổ	Hệ thống	2
102	Hệ thống đếm tế bào dòng chảy Gen	Hệ thống	2
103	Hệ thống điều trị đốt giảm đau bằng sóng cao tần	Hệ thống	2
104	Hệ thống điều trị làm lạnh vết thương	Hệ thống	5
105	Hệ thống định vị dẫn đường có phần mềm hiển thị bố thần kinh	Hệ thống	2
106	Hệ thống đo cung lượng động mạch vành	Hệ thống	2
107	Hệ thống đo phân suất dự trữ lưu lượng động mạch vành (FFR)	Hệ thống	2
108	Hệ thống elisa bán tự động	Hệ thống	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
109	Hệ thống elisa tự động	Hệ thống	2
110	Hệ thống hóa mô miễn dịch	Hệ thống	2
111	Hệ thống Holter điện tim	Hệ thống	2
112	Hệ thống IOL kính nội nhãn	Hệ thống	2
113	Hệ thống IVF Workstation	Hệ thống	2
114	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	3
115	Hệ thống kiểm soát thân nhiệt	Hệ thống	6
116	Hệ thống làm lạnh và bảo quản tế bào não sơ sinh	Hệ thống	2
117	Hệ thống Laser Diod	Hệ thống	2
118	Hệ thống Laser YAG	Hệ thống	2
119	Hệ thống lọc thô súc rửa ngược cấp nước cho hệ thống xử lý nước R.O cho thận nhân tạo	Hệ thống	2
120	Hệ thống máy Elight A5B	Hệ thống	2
121	Hệ thống nước RO phục vụ chạy thận nhân tạo	Hệ thống	4
122	Hệ thống Realtime PCR	Hệ thống	4
123	Hệ thống phẫu thuật dịch kính/Máy cắt dịch kính	Hệ thống/Máy	2
124	Hệ thống phẫu thuật định vị	Hệ thống	2
125	Hệ thống phẫu thuật mắt laser excimer	Hệ thống	2
126	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	4
127	Hệ thống rửa quả lọc thận	Hệ thống	5
128	Hệ thống sưởi bệnh nhân trong phẫu thuật	Hệ thống	2
129	Hệ thống tán sỏi (ngoài cơ thể/nội soi/laser)	Hệ thống	4
130	Hệ thống thăm dò và cắt đốt điện sinh lý trong buồng tim.	Hệ thống	2
131	Hệ thống theo dõi bệnh nhân trung tâm	Hệ thống	4
132	Hệ thống theo dõi thần kinh trong phẫu thuật	Hệ thống	2
133	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	4
134	Hệ thống trao đổi oxy ngoài màng cơ thể	Hệ thống	2
135	Hệ thống xác định nhóm máu và tìm kháng thể bất thường	Hệ thống	3
136	Hệ thống xét nghiệm sàng lọc máu (NAT)	Hệ thống	2
137	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	14
138	Khung cố định đầu	Cái	2
139	Kìm gặm xương	Cái	15
140	Kìm kẹp mạch máu các loại	Cái	5
141	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	5
142	Kìm vuốt dây máu	Cái	20
143	Kính hiển vi các loại	Cái	19
144	Kính hiển vi nền đen	Cái	2
145	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
146	Kính hiển vi soi nổi	Cái	2
147	Kính lúp vi phẫu	Cái	4
148	Kính soi da	Cái	2
149	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	30
150	Máy bào da	Máy	4
151	Máy bào mô	Máy	4
152	Máy bơm bóng đối xung động mạch chủ	Máy	2
153	Máy bơm rửa dùng trong nội soi can thiệp	Máy	2
154	Máy bơm rửa ống tụy siêu âm	Máy	3
155	Máy bơm thức ăn qua ống thông	Máy	4
156	Máy bơm tinh trùng vào buồng trứng	Máy	2
157	Máy cấy ghép Implant	Máy	2
158	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	6
159	Máy cắt tiêu bản	Máy	2
160	Máy cắt trong niệu đạo	Máy	2
161	Máy cắt xương phẫu thuật bằng siêu âm	Máy	2
162	Máy cấy máu tự động	Máy	3
163	Máy chẩn đoán nhiễm khuẩn Helicobacter Pylori	Máy	2
164	Máy chiết tách DNA, RNA tự động	Máy	3
165	Máy chiết tách tế bào E.prep processor (chiết tách tế bào âm đạo)	Máy	2
166	Máy chiếu tia laser CO ₂ điều trị	Máy	2
167	Máy chiếu tia UVA cục bộ vùng đầu mặt	Máy	2
168	Máy chụp cắt lớp võng mạc (OCT)	Máy	2
169	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	2
170	Máy chụp phim Panorama (2 hàm)	Máy	2
171	Máy CT Scanner mô phỏng (dùng trong mô phỏng xạ trị ung thư)	Máy	2
172	Máy cưa cắt bột	Máy	2
173	Máy Cytospin	Máy	2
174	Máy dán lamien tự động	Máy	2
175	Máy đặt bóng đối xung động mạch chủ	Máy	2
176	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
177	Máy điện cơ	Máy	3
178	Máy điện di các loại	Máy	5
179	Máy điều khiển bóng đối xung	Máy	2
180	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	3
181	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	3
182	Máy điều trị bằng dòng Tens	Máy	3
183	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	3
184	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	3
185	Máy điều trị kích thích điện	Máy	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
186	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	3
187	Máy điều trị sóng xung kích	Máy	3
188	Máy điều trị suy giãn tĩnh mạch	Máy	3
189	Máy điều trị tần số thấp	Máy	3
190	Máy điều trị trung tần	Máy	3
191	Máy điều trị xung điện	Máy	3
192	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	5
193	Máy đo AOE (đo âm điện ốc tai)	Máy	2
194	Máy đo áp lực nội sọ	Máy	4
195	Máy đo áp lực xâm lấn	Máy	5
196	Máy đo các chỉ số ABI	Máy	2
197	Máy đo các chỉ số niệu học	Máy	2
198	Máy đo chuyển hóa cơ bản	Máy	2
199	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	200
200	Máy đo độ lác	Máy	2
201	Máy đo độ loãng xương	Máy	5
202	Máy đo độ pH trong IVF	Máy	3
203	Máy đo dự trữ lưu lượng động mạch vành.	Máy	2
204	Máy đo huyết động không xâm lấn	Máy	5
205	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	3
206	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
207	Máy đo nhĩ lượng	Máy	2
208	Máy đo nhiệt độ trong IVF	Máy	2
209	Máy đo nồng độ CO ₂ & O ₂ cho tủ cấy	Máy	2
210	Máy đo thị lực	Máy	5
211	Máy đo thính lực các loại	Máy	5
212	Máy đo tim thai	Máy	10
213	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
214	Máy đo tuần hoàn não	Máy	2
215	Máy đo VOC	Máy	2
216	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	4
217	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	3
218	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	4
219	Máy đọc chỉ thị sinh học	Máy	2
220	Máy đóng khuôn tế bào	Máy	2
221	Máy đốt điện cao tần	Máy	2
222	Máy đốt điện tần số Radio	Máy	2
223	Máy đốt tĩnh mạch bằng sóng cao tần RFA hoặc Laser	Máy	2
224	Máy đốt u bằng sóng Microwave	Máy	2
225	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
226	Máy đúc bệnh phẩm	Máy	2
227	Máy ép hơi ngắt quãng	Máy	10
228	Máy ép tim tự động	Máy	2
229	Máy garo dùng trong phẫu thuật	Máy	5
230	Máy giác hơi chân không	Máy	5
231	Máy giải đông (máy rã đông máu)	Máy	2
232	Máy hạ thân nhiệt chỉ huy	Máy	6
233	Máy hàn dây máu	Máy	4
234	Máy hỗ trợ phổi thoát màng	Máy	2
235	Máy hồi sức sơ sinh	Máy	6
236	Máy hút dịch các loại	Máy	84
237	Máy hủy bơm kim tiêm	Máy	25
238	Máy hủy khối u bằng sóng cao tần (RFA)	Máy	4
239	Máy in phim khô laser	Máy	30
240	Máy kéo cột sống	Máy	3
241	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	3
242	Máy khâu mạch máu tự động	Máy	2
243	Máy khoan cắt màng xơ vữa vôi hoá động mạch.	Máy	2
244	Máy khoan đa năng dùng trong sọ não và cột sống	Máy	4
245	Máy khoan răng	Máy	3
246	Máy khuấy từ	Máy	2
247	Máy kích thích điện	Máy	3
248	Máy kích thích điện kết hợp siêu âm trị liệu	Máy	3
249	Máy kích thích nói nuốt	Máy	3
250	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	3
251	Máy kích thích từ xuyên sọ	Máy	2
252	Máy lắc các loại	Máy	20
253	Máy làm ấm và truyền máu nhanh	Máy	10
254	Máy laser châm cứu	Máy	5
255	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
256	Máy laser giảm mỡ chiếu ngoài	Máy	2
257	Máy laser nha khoa đa chức năng	Máy	2
258	Máy laser quang động nội nhãn có đèn khe	Máy	2
259	Máy laser thẩm mỹ các loại	Máy	4
260	Máy lấy cao răng	Máy	2
261	Máy lấy da ghép	Máy	2
262	Máy lọc máu liên tục	Máy	4
263	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	28
264	Máy mài răng	Máy	2
265	Máy mát xa mi	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
266	Máy Medlite C3	Máy	2
267	Máy nhiệt lạnh trị liệu	Máy	3
268	Máy nhiệt trị liệu	Máy	3
269	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	4
270	Máy nổi dây vô khuẩn	Máy	2
271	Máy nội nha cầm tay có tích hợp định vị chóp	Máy	3
272	Máy PCR lồng đa môi	Máy	2
273	Máy pha loãng	Máy	2
274	Máy phân tích đa	Máy	2
275	Máy phân tích huyết học	Máy	4
276	Máy phân tích khí máu	Máy	4
277	Máy phát nhiệt cao tần	Máy	2
278	Máy phát xung điện	Máy	3
279	Máy phục hồi chức năng chi trên, chi dưới	Máy	3
280	Máy Piezotome nha khoa	Máy	2
281	Máy quang đông thể mi	Máy	2
282	Máy rã đông huyết tương	Máy	4
283	Máy rửa quả lọc thận tự động	Máy	5
284	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	10
285	Máy sấy khô khí điều trị trung tâm	Máy	6
286	Máy sấy tiêu bản	Máy	2
287	Máy siêu âm điều trị	Máy	3
288	Máy siêu âm doppler xuyên sọ	Máy	2
289	Máy siêu âm gắng sức	Máy	2
290	Máy siêu âm mắt	Máy	2
291	Máy siêu âm trong gây tê vùng	Máy	2
292	Máy sinh thiết hút chân không	Máy	5
293	Máy soi mũi xoang	Máy	2
294	Máy soi thực quản	Máy	2
295	Máy súc rửa ống nội soi tự động	Máy	3
296	Máy sưởi ẩm cơ thể bệnh nhân	Máy	5
297	Máy tách thành phần máu tự động	Máy	4
298	Máy tách tiểu cầu	Máy	4
299	Máy tập chủ động, thụ động tay chân kết hợp	Máy	3
300	Máy tập phát âm	Máy	3
301	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	3
302	Máy thăm dò huyết động xâm lấn	Máy	2
303	Máy tháo lồng ruột	Máy	12
304	Máy theo dõi điện não 24h	Máy	2
305	Máy theo dõi huyết áp 24h	Máy	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
306	Máy theo dõi huyết động bằng kỹ thuật PICCO	Máy	4
307	Máy theo dõi oxy nhu mô não	Máy	2
308	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	5
309	Máy theo dõi/đo độ sâu gây mê	Máy	22
310	Máy thủy trị liệu	Máy	2
311	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	5
312	Máy trẻ hóa da bằng oxy tinh khiết	Máy	2
313	Máy triệt lông bằng ánh sáng	Máy	2
314	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	4
315	Máy truyền máu hoàn hồi	Máy	2
316	Máy từ trường xuyên sọ	Máy	2
317	Máy ủ tiểu cầu	Máy	2
318	Máy vang não đồ	Máy	2
319	Máy vi sóng trị liệu	Máy	5
320	Máy vi sóng xung và liên tục	Máy	2
321	Máy vỗ rung lồng ngực tự động	Máy	2
322	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	5
323	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	4
324	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	9
325	Máy xoa bóp	Máy	10
326	Máy xử lý mô tự động	Máy	2
327	Nồi bọc lộ kháng nguyên, kháng thể	Cái	2
328	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	20
329	Robot phẫu thuật	Hệ thống	2
330	Robot tập đi	Cái	2
331	Robot tập đi kết hợp giàn treo	Cái	2
332	Súng sinh thiết tự động	Cái	15
333	Thiết bị chẩn đoán bằng đồng vị phóng xạ (PET, PET/CT, SPECT, SPECT/CT)	Hệ thống	2
334	Thiết bị điều trị lạnh	Máy	2
335	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	4
336	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
337	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
338	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
339	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
340	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
341	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
342	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
343	Thiết bị theo dõi chức năng não	Cái	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
344	Tủ âm các loại	Cái	10
345	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	12
346	Tủ bảo quản mẫu	Cái	6
347	Tủ bảo quản tiểu cầu	Cái	2
348	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	17
349	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	20
350	Tủ lạnh lưu giữ tử thi	Cái	2
351	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	20
352	Tủ lưu trữ tiêu bản	Cái	2
353	Tủ nuôi cấy phôi ba khí CO ₂ , Oxy, Nito	Cái	2
354	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
355	Tủ pha chế hóa chất điều trị bệnh nhân ung thư	Cái	4
356	Tủ sấy các loại	Cái	18
357	Tủ thao tác vô trùng	Cái	5
358	Tủ ủ CO ₂ / Tủ ẩm CO ₂	Cái	2
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bàn chống rung	Cái	2
2	Bàn đông lạnh (bàn làm lạnh mẫu)	Cái	2
3	Bình chứa Nitơ lỏng	Cái	2
4	Bình chứa Nitơ lỏng trữ mẫu	Cái	2
5	Bồn tắm cho bệnh nhân bỏng	Cái	2
6	Bơm hút chân không	Cái	2
7	Cân kỹ thuật các loại	Cái	6
8	Cân phân tích các loại	Cái	6
9	Đèn cực tím các loại	Cái	20
10	Ghế/ giường tập đa năng	Cái	10
11	Hệ thống camera lưu trữ ghi hình trong phẫu thuật	Hệ thống	2
12	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	2
13	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	2
14	Hệ thống lạnh áp lực dương cho phòng mổ	Hệ thống	2
15	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	2
16	Hệ thống lưu trữ và in ảnh mô tả	Hệ thống	2
17	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	2
18	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	2
19	Kính lúp 2 mắt	Cái	9
20	Màn hình y tế chuyên dụng của hệ thống nội soi các loại	Cái	2
21	Máy đo độ dẫn điện	Máy	2
22	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	3
23	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	12

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
24	Máy hấp nhiệt độ cao các loại	Máy	10
25	Máy hút ẩm	Máy	30
26	Máy in phim khô	Máy	10
27	Máy là đồ vải	Máy	3
28	Máy làm sạch dụng cụ bằng siêu âm	Máy	5
29	Máy lọc khí di động	Máy	3
30	Máy lọc khí treo tường	Máy	3
31	Máy nén khí các loại	Máy	15
32	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	5
33	Máy phân tích nước	Máy	2
34	Máy phun hóa chất các loại	Máy	20
35	Máy phun khử khuẩn buồng bệnh	Máy	10
36	Máy quang phổ	Máy	2
37	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-VIS)	Máy	2
38	Máy sắc thuốc đông y	Máy	4
39	Máy sấy đồ vải	Máy	6
40	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	6
41	Micropipet các loại	Cái	30
42	Nồi hấp áp lực các loại	Cái	5
43	Tủ bảo ôn	Cái	2
44	Tủ đựng hóa chất chống độc	Cái	2
45	Tủ hút an toàn hoá học	Cái	2
46	Tủ lạnh các loại	Cái	30
47	Tủ thao tác IVF	Cái	2
48	Xe đạp tập cho bệnh nhân	Cái	4

II BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI

A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù

1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	1
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
6	Máy thở	Máy	10
7	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	20
8	Bơm tiêm điện	Cái	50

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
9	Máy truyền dịch	Máy	50
10	Máy phá rung tim	Máy	1
11	Đèn mổ di động	Bộ	3
12	Máy điện tim	Máy	3
13	Máy điện não	Máy	3
14	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Giường bệnh nhân các loại	Cái	130
2	Giường cấp cứu các loại	Cái	11
3	Hệ thống nuôi cấy xác định nhanh vi khuẩn Lao tự động	Hệ thống	1
4	Kính hiển vi các loại	Cái	10
5	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
6	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
7	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	50
8	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	1
9	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	1
10	Máy hút dịch các loại	Máy	15
11	Máy lắc các loại	Máy	3
12	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	5
13	Máy phân tích huyết học	Máy	2
14	Máy phân tích khí máu	Máy	1
15	Máy tạo oxy	Máy	10
16	Máy xét nghiệm Gene-Xpert	Máy	2
17	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	1
18	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	4
19	Tủ âm các loại	Cái	3
20	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	3
21	Tủ đông môi trường	Cái	1
22	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	1
23	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
24	Tủ sấy các loại	Cái	3
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bể ổn nhiệt	Cái	1
2	Cân kỹ thuật các loại	Cái	2
3	Cân phân tích các loại	Cái	1
4	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	1
5	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	2
6	Máy phun khử khuẩn buồng bệnh	Máy	2
7	Tủ lạnh các loại	Cái	4

LAD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
8	Xe tiêm thuốc	Cái	12
III BỆNH VIỆN TÂM THẦN			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	1
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
5	Máy thở	Máy	2
6	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	2
7	Bơm tiêm điện	Cái	2
8	Máy truyền dịch	Máy	2
9	Máy điện tim	Máy	2
10	Máy điện não	Máy	3
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Đệm luyện tập	Cái	10
2	Giường bệnh nhân các loại	Cái	180
3	Giường cấp cứu các loại	Cái	6
4	Kính hiển vi các loại	Cái	1
5	Máy choáng điện tâm thần có theo dõi ECG	Máy	1
6	Máy kéo cột sống	Máy	1
7	Máy kích thích điện	Máy	1
8	Máy kích thích từ xuyên sọ	Máy	1
9	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	2
10	Máy phân tích huyết học	Máy	2
11	Máy rửa phim X quang	Máy	1
12	Máy siêu âm doppler xuyên sọ	Máy	1
13	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
14	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	1
15	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	2
16	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	2
17	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
18	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
19	Tủ sấy các loại	Cái	2
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Máy phun khử khuẩn buồng bệnh	Máy	1
2	Máy sấy đồ vải	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
3	Micropipet các loại	Cái	4
4	Nồi hấp áp lực các loại	Cái	2
5	Tủ lạnh các loại	Cái	3
6	Xe tiêm thuốc	Cái	5
IV BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN VÀ PHỤC HỒI CHỨC NĂNG			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
2	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
3	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
4	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
5	Máy thở	Máy	1
6	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	5
7	Bơm tiêm điện	Cái	5
8	Máy truyền dịch	Máy	5
14	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	2
15	Máy phá rung tim	Máy	2
16	Đèn mổ treo trần	Bộ	2
17	Đèn mổ di động	Bộ	1
18	Bàn mổ	Cái	2
19	Máy điện tim	Máy	4
20	Máy điện não	Máy	1
21	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
22	Máy soi cổ tử cung	Máy	1
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
2	Bộ đại phẫu	Bộ	2
3	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
4	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	2
5	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	2
6	Bồn massage toàn thân	Cái	8
7	Buồng oxy cao áp	Cái	5
8	Buồng xông thuốc toàn thân	Cái	10
9	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	4
10	Ghế tập mạnh tay chân	Cái	4

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
11	Giường bệnh nhân các loại	Cái	400
12	Giường cấp cứu các loại	Cái	6
13	Giường massage các loại	Cái	10
14	Giường xông hơi cục bộ	Cái	20
15	Hệ thống bóp nén tự động	Hệ thống	2
16	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	2
17	Kính hiển vi các loại	Cái	5
18	Máy cưa cắt bột	Máy	4
19	Máy điện di các loại	Máy	2
20	Máy điện phân thuốc	Máy	2
21	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	5
22	Máy điều trị bằng dòng Tens	Máy	6
23	Máy điều trị bằng Ion	Máy	10
24	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	8
25	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	15
26	Máy điều trị kích thích điện	Máy	10
27	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	4
28	Máy điều trị sóng xung kích	Máy	6
29	Máy điều trị tần số thấp	Máy	16
30	Máy điều trị trung tần	Máy	10
31	Máy điều trị xung điện	Máy	16
32	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
33	Máy điện cơ	Máy	2
34	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	4
35	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
36	Máy đo lưu huyết não	Máy	4
37	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
38	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
39	Máy đốt điện cao tần	Máy	5
40	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
41	Máy giác hơi chân không	Máy	5
42	Máy hút dịch các loại	Máy	20
43	Máy kéo cột sống	Máy	15
44	Máy kích thích điện	Máy	6
45	Máy kích thích điện & điện phân thuốc	Máy	10
46	Máy kích thích điện kết hợp siêu âm trị liệu	Máy	4
47	Máy kích thích nói nuốt	Máy	3
48	Máy kích thích sinh xương	Máy	6
49	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
50	Máy laser điều trị các loại	Máy	50
51	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
52	Máy nhiệt lạnh trị liệu	Máy	3
53	Máy phân tích huyết học	Máy	3
54	Máy phun thuốc điều trị	Máy	2
55	Máy rửa phim X quang	Máy	2
56	Máy siêu âm điều trị	Máy	15
57	Máy tạo oxy	Máy	15
58	Máy tập chủ động, thụ động tay chân kết hợp	Máy	5
59	Máy tập phát âm	Máy	3
60	Máy theo dõi huyết áp 24h	Máy	2
61	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
62	Máy thủy trị liệu	Máy	4
63	Máy từ trường xuyên sọ	Máy	3
64	Máy vi sóng trị liệu	Máy	5
65	Máy vỗ rung lồng ngực tự động	Máy	5
66	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	3
67	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
68	Máy xoa bóp	Máy	20
69	Máy xông thuốc đông y	Máy	10
70	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	4
71	Robot tập đi	Cái	3
72	Robot tập đi kết hợp giàn treo	Cái	5
73	Thiết bị điều trị 2 kênh tần số trung bình đa chức năng	Cái	4
74	Thiết bị điều trị tần số trung bình điều khiển bằng vi tính	Cái	8
75	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	4
76	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	4
77	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	4
78	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	4
79	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	4
80	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	4
81	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	4
82	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
83	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	4
84	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
85	Tủ sấy các loại	Cái	15
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Máy đo độ ẩm	Máy	1
2	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	5
3	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
4	Máy khuấy trộn bột	Máy	1
5	Máy làm viên hoàn mềm	Máy	1
6	Máy sao dược liệu	Máy	1
7	Máy sắc thuốc đông y	Máy	10
8	Máy sấy đồ vải	Máy	1
9	Nồi bao viên	Cái	1
10	Nồi hấp áp lực các loại	Cái	3
11	Tủ lạnh các loại	Cái	2
12	Thùng nấu thảo dược	Cái	3
V BỆNH VIỆN MẮT			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	3
2	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
3	Máy thở	Máy	2
4	Máy gây mê	Máy	3
5	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	10
6	Bơm tiêm điện	Cái	2
7	Máy truyền dịch	Máy	2
8	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	5
9	Máy phá rung tim	Máy	2
10	Đèn mổ treo trần	Bộ	10
11	Đèn mổ di động	Bộ	3
12	Bàn mổ	Cái	10
13	Máy điện tim	Máy	3
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	4
2	Bộ đo nhãn áp	Bộ	10
3	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	20
4	Bộ dụng cụ mổ nội soi tiếp khẩu túi lệ mũi	Bộ	2
5	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	5
6	Bộ dụng cụ phẫu thuật bán phần sau	Bộ	5
7	Bộ dụng cụ phẫu thuật ghép giác mạc	Bộ	5
8	Bộ dụng cụ phẫu thuật lác/lé	Bộ	5
9	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt ngoài bao	Bộ	10
10	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	20
11	Bộ dụng cụ phẫu thuật sụp mi	Bộ	5
12	Bộ dụng cụ phẫu thuật thẩm mỹ mắt	Bộ	5
13	Bộ dụng cụ tiếp khẩu túi lệ mũi	Bộ	5
14	Bộ dụng cụ tiểu phẫu mắt	Bộ	20

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
15	Bộ trông thử kính	Bộ	8
16	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	15
17	Đèn mổ đội đầu	Cái	5
18	Đèn soi bóng đồng tử	Cái	6
19	Đèn soi đáy mắt	Cái	15
20	Đèn soi đáy mắt gián tiếp đội đầu	Cái	5
21	Đĩa lưu động đo khúc xạ bàn quay kết hợp	Cái	2
22	Giường bệnh nhân các loại	Cái	180
23	Giường cấp cứu các loại	Cái	5
24	Hệ thống phẫu thuật mắt Femtosecond laser	Hệ thống	1
25	Hệ thống Laser Diod	Hệ thống	1
26	Hệ thống phẫu thuật bán phần sau	Hệ thống	2
27	Hệ thống phẫu thuật dịch kính/Máy cắt dịch kính	Hệ thống/Máy	2
28	Hệ thống phẫu thuật khúc xạ Lasik	Hệ thống	2
29	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	10
30	Hệ thống phẫu thuật nhãn khoa kết hợp cho cả bán phần trước và bán phần sau	Hệ thống	2
31	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	3
32	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
33	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	6
34	Kính Abraham Capsulotomy yag	Cái	10
35	Kính Abraham Iridectomy yag	Cái	10
36	Kính hiển vi các loại	Cái	2
37	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	17
38	Kính laser quang đông	Cái	2
39	Kính soi đáy mắt thị trường rộng	Cái	3
40	Kính soi góc Golman	Cái	5
41	Kính soi góc tiền phòng	Cái	7
42	Kính Volk	Cái	10
43	Máy cắt vạt giác mạc trong phẫu thuật Lasik	Máy	2
44	Máy chiếu bảng thử thị lực	Máy	6
45	Máy chiếu biểu đồ	Máy	3
46	Máy chụp bán phần trước (AS-OCT)	Máy	1
47	Máy chụp cắt lớp võng mạc (OCT)	Máy	2
48	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	4
49	Máy đếm tế bào nội mô	Máy	2
50	Máy điện di các loại	Máy	15

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
51	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
52	Máy đo bản đồ giác mạc	Máy	2
53	Máy đo chiều dày giác mạc	Máy	2
54	Máy đo công suất giác mạc kế	Máy	3
55	Máy đo công suất thể thủy tinh không tiếp xúc	Máy	4
56	Máy đo khúc xạ cầm tay	Máy	4
57	Máy đo khúc xạ độ cong giác mạc tự động	Máy	2
58	Máy đo khúc xạ độ cong tròng kính	Máy	2
59	Máy đo khúc xạ giác mạc tự động	Máy	3
60	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
61	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	12
62	Máy đo thị trường	Máy	2
63	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
64	Máy đo tròng kính	Máy	4
65	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
66	Máy hút dịch các loại	Máy	5
67	Máy khử khuẩn buồng bệnh	Máy	5
68	Máy khuấy từ	Máy	2
69	Máy chiếu tia laser CO ₂ điều trị	Máy	3
70	Máy laser điều trị các loại	Máy	3
71	Máy laser quang đông võng mạc	Máy	2
72	Máy laser tạo hình vùng bề chọn lọc	Máy	1
73	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	4
74	Máy phân tích huyết học	Máy	3
75	Máy phân tích khí mê	Máy	5
76	Máy phẫu thuật Yag Laser	Máy	2
77	Máy siêu âm B (UBM)	Máy	1
78	Máy siêu âm mắt	Máy	6
79	Máy tập lác	Máy	2
80	Máy theo dõi/đo độ sâu gây mê	Máy	2
81	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	2
82	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
83	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	15
84	Sinh hiển vi cầm tay	Cái	2
85	Thấu kính Mainster	Cái	4
86	Tủ ấm các loại	Cái	3
87	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
88	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
89	Tủ sấy các loại	Cái	2
90	Tủ thao tác vô trùng	Cái	2



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bếp cách thủy các loại	Cái	2
2	Cân kỹ thuật các loại	Cái	2
3	Hệ thống lạnh áp lực dương cho phòng mổ	Hệ thống	2
4	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	2
5	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	4
6	Máy hút ẩm	Máy	20
7	Máy mài lắp kính tự động	Máy	2
8	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	2
9	Máy sấy đồ vải	Máy	3
10	Tủ lạnh các loại	Cái	5
VI BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BÔNG SƠN			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	3
b)	Máy X quang di động	Máy	5
c)	Máy X quang C Arm	Máy	2
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	2
3	Hệ thống chụp cộng hưởng từ ≥ 1.5 Tesla	Hệ thống	1
4	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	2
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	4
5	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	4
6	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
7	Máy thận nhân tạo	Máy	10
8	Máy thở	Máy	55
9	Máy gây mê	Máy	8
10	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	80
11	Bơm tiêm điện	Cái	50
12	Máy truyền dịch	Máy	50
13	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	5
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	4
15	Máy phá rung tim	Máy	8
16	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	4
17	Đèn mổ treo trần	Bộ	7
18	Đèn mổ di động	Bộ	5
19	Bàn mổ	Cái	7
20	Máy điện tim	Máy	10

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
21	Máy điện nạo	Máy	3
22	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	3
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
23	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
24	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	15
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	4
2	Bàn đẻ	Cái	4
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
5	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
6	Bộ đại phẫu	Bộ	5
7	Bộ dao trám và điêu khắc Composite nha khoa	Bộ	1
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	8
9	Bộ đặt nội khí quản khó người lớn (sử dụng ánh sáng lạnh)	Bộ	10
10	Bộ đo nhãn áp	Bộ	1
11	Bộ dụng cụ bóc lộ tĩnh mạch	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	5
13	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	4
14	Bộ dụng cụ cắt bỏ tuyến giáp	Bộ	1
15	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	1
17	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	3
18	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	5
19	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	6
20	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	4
21	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	20
24	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	8
25	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	15
26	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	9
28	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	20
29	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	1
31	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
32	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
33	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	1
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật cấy ghép Implant	Bộ	1
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	5
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật lồng ngực	Bộ	1
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	1
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	6
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật thần kinh sọ não	Bộ	2
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiền liệt tuyến	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	2
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	4
49	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	6
50	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
51	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
52	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
53	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	4
54	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	2
55	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	10
56	Bộ dụng cụ vá nhĩ	Bộ	1
57	Bộ dụng cụ vi phẫu mạch máu	Bộ	5
58	Bộ dụng cụ vi phẫu tai	Bộ	5
59	Bộ dụng cụ vi phẫu thần kinh	Bộ	1
60	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
61	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
62	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
63	Bộ triệt sản	Bộ	4
64	Cửa xương các loại	Cái	2
65	Đèn điều trị vàng da	Bộ	8
66	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	7
67	Đèn quang trùng hợp	Cái	1
68	Đèn soi đáy mắt	Cái	3
69	Đèn soi thanh quản	Cái	6
70	Đèn trám trắng răng	Cái	2
71	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
72	Dụng cụ khoét chóp cổ tử cung	Cái	1
73	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	3
74	Ghế nha khoa	Cái	3
75	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	4
76	Giường bệnh nhân các loại	Cái	650
77	Giường cấp cứu các loại	Cái	50
78	Giường hồi sức các loại	Cái	30
79	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
80	Hệ thống điều trị làm lành vết thương	Hệ thống	5
81	Hệ thống Holter điện tim	Hệ thống	2
82	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	4
83	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	1
84	Hệ thống rửa quả lọc thận	Hệ thống	1
85	Hệ thống tán sỏi (ngoài cơ thể/nội soi/laser)	Hệ thống	1
86	Hệ thống xác định nhóm máu và tìm kháng thể bất thường	Hệ thống	1
87	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	4
88	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	10
89	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
90	Khoan phẫu thuật hàm mặt	Cái	2
91	Khoan xương các loại	Cái	5
92	Khung cố định đầu	Cái	4
93	Kim găm xương	Cái	5
94	Kim sinh thiết cổ tử cung	Cái	5
95	Kính hiển vi các loại	Cái	5
96	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
97	Kính lúp vi phẫu	Cái	3
98	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	10
99	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	2
100	Máy cắt hút dùng trong phẫu thuật tai mũi họng	Máy	1
101	Máy cưa cắt bột	Máy	4
102	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
103	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	1
104	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
105	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
106	Máy điều trị sóng xung kích	Máy	1
107	Máy điều trị xung điện	Máy	2
108	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
109	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
110	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
111	Máy điện cơ	Máy	5
112	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	20
113	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
114	Máy đo huyết động không xâm lấn	Máy	5
115	Máy đo ngưng tập/kết dính tiểu cầu	Máy	1
116	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
117	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
118	Máy đo thị lực	Máy	2
119	Máy đo thị trường	Máy	1
120	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
121	Máy đo tim thai	Máy	10
122	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
123	Máy đốt điện cao tần	Máy	2
124	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
125	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
126	Máy ép tim tự động	Máy	2
127	Máy hút dịch các loại	Máy	20
128	Máy khoan răng	Máy	2
129	Máy khử khuẩn buồng bệnh	Máy	5
130	Máy kích thích điện	Máy	2
131	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
132	Máy lắc các loại	Máy	2
133	Máy làm ấm và truyền máu nhanh	Máy	6
134	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
135	Máy lấy cao răng	Máy	3
136	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
137	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
138	Máy nội nha cầm tay có tích hợp định vị chớp	Máy	1
139	Máy phân tích huyết học	Máy	6
140	Máy phân tích khí máu	Máy	2
141	Máy phát hiện ký sinh trùng sốt rét	Máy	1
142	Máy phục hồi chức năng chi trên, chi dưới	Máy	1
143	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	3
144	Máy siêu âm chẩn đoán sản	Máy	1
145	Máy siêu âm gắng sức	Máy	1
146	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
147	Máy soi thực quản	Máy	1
148	Máy soi tĩnh mạch	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
149	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
150	Máy tạo oxy	Máy	10
151	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
152	Máy tháo lồng ruột	Máy	4
153	Máy theo dõi điện não 24h	Máy	2
154	Máy theo dõi huyết áp 24h	Máy	2
155	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
156	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
157	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	4
158	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
159	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
160	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	5
161	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
162	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	12
163	Súng sinh thiết tự động	Cái	1
164	Tủ ấm các loại	Cái	3
165	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	6
166	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	1
167	Tủ lạnh lưu giữ từ thi	Cái	1
168	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	3
169	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	6
170	Tủ sấy các loại	Cái	10
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Đèn cực tím các loại	Cái	10
2	Đèn khám các loại	Cái	10
3	Đèn sưởi ấm	Cái	10
4	Ghế/giường tập đa năng	Cái	4
5	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	1
6	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	2
7	Hệ thống làm tinh khiết nước	Hệ thống	2
8	Hệ thống lạnh áp lực dương cho phòng mổ	Hệ thống	1
9	Hệ thống xử lý nước R.O cho thận nhân tạo	Hệ thống	2
10	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	2
11	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	2
12	Kính lúp 2 mắt	Cái	4
13	Máy cất nước	Máy	2
14	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	1
15	Máy đo thân nhiệt từ xa	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
16	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	2
17	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	10
18	Máy hút ẩm	Máy	20
19	Máy làm sạch dụng cụ bằng siêu âm	Máy	4
20	Máy nén khí các loại	Máy	6
21	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	4
22	Máy phun hóa chất các loại	Máy	2
23	Máy phun khử khuẩn buồng bệnh	Máy	6
24	Máy sắc thuốc đông y	Máy	3
25	Máy sấy đồ vải	Máy	4
26	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	4
27	Micropipet các loại	Cái	20
28	Tủ lạnh các loại	Cái	6
29	Xe đạp tập cho bệnh nhân	Cái	4
30	Xe tiêm thuốc	Cái	40
VII TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂY SƠN			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	2
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
6	Máy thở	Máy	9
7	Máy gây mê	Máy	4
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	19
9	Bơm tiêm điện	Cái	19
10	Máy truyền dịch	Máy	19
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	4
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	4
12	Máy phá rung tim	Máy	3
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	2
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	4
15	Đèn mổ di động	Bộ	4

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
16	Bàn mổ	Cái	4
17	Máy điện tim	Máy	10
18	Máy điện não	Máy	1
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	1
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	4
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	2
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	3
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	1
8	Bộ đại phẫu	Bộ	2
9	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	5
10	Bộ đặt nội khí quản khó người lớn (sử dụng ánh sáng lạnh)	Bộ	2
11	Bộ đo nhãn áp	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ bóc lột tĩnh mạch	Bộ	1
13	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	1
16	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	3
17	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	1
19	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	1
20	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
21	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	1
23	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	1
24	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	20
25	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	5
26	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3
29	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
30	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	4
31	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	4
32	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	1
34	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	3
35	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
36	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	1
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	1
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	1
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	1
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	1
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật sụp mí	Bộ	1
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	1
49	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	Bộ	1
50	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiền liệt tuyến	Bộ	1
51	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	1
52	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	1
53	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	1
54	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	1
55	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	1
56	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
57	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
58	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
59	Bộ dụng cụ thử Glocom	Bộ	1
60	Bộ dụng cụ tiểu phẫu mắt	Bộ	2
61	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	4
62	Bộ dụng cụ vá nhĩ	Bộ	1
63	Bộ dụng cụ vi phẫu tai	Bộ	1
64	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
65	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
66	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
67	Bộ triệt sản	Bộ	4
68	Bộ trông thử kính	Bộ	2
69	Cầu thang tập đi	Cái	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
70	Cưa xương các loại	Cái	1
71	Đèn điều trị vàng da	Bộ	2
72	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	2
73	Đèn mổ đội đầu	Cái	3
74	Đèn soi bóng đồng tử	Cái	3
75	Đèn soi đáy mắt	Cái	3
76	Đèn soi thanh quản	Cái	2
77	Đèn trám trắng răng	Cái	2
78	Đèn UV di động	Cái	4
79	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	1
80	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
81	Ghế nha khoa	Cái	2
82	Giường bệnh nhân các loại	Cái	500
83	Giường cấp cứu các loại	Cái	30
84	Giường hồi sức các loại	Cái	30
85	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
86	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	1
87	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	1
88	Hệ thống tán sỏi (ngoài cơ thể/nội soi/laser)	Hệ thống	1
89	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	1
90	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	1
91	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
92	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	3
93	Khoan phẫu thuật hàm mặt	Cái	1
94	Khoan xương các loại	Cái	2
95	Kìm gặm xương	Cái	2
96	Kìm kẹp mạch máu các loại	Cái	2
97	Kính hiển vi các loại	Cái	10
98	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
99	Kính lúp vi phẫu	Cái	2
100	Kính soi góc Goldman	Cái	1
101	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	3
102	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	2
103	Máy cắt hút dùng trong phẫu thuật tai mũi họng	Máy	1
104	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	1
105	Máy chụp phim Panorama (2 hàm)	Máy	1
106	Máy cưa cắt bột	Máy	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
107	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
108	Máy điện di các loại	Máy	1
109	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	1
110	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	1
111	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	2
112	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	4
113	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
114	Máy điều trị sóng xung kích	Máy	1
115	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
116	Máy điều trị xung điện	Máy	2
117	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
118	Máy đo AOE (đo âm điện ốc tai)	Máy	1
119	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	1
120	Máy đo công suất thể thủy tinh không tiếp xúc	Máy	1
121	Máy điện cơ	Máy	1
122	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	10
123	Máy đo độ loãng xương	Máy	1
124	Máy đo khúc xạ cầm tay	Máy	1
125	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	1
126	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	1
127	Máy đo nhĩ lượng	Máy	1
128	Máy đo thị lực	Máy	1
129	Máy đo thị trường	Máy	1
130	Máy đo thính lực các loại	Máy	1
131	Máy đo tim thai	Máy	4
132	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	1
133	Máy đo tuần hoàn não	Máy	1
134	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	1
135	Máy đốt tai mũi họng	Máy	1
136	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	1
137	Máy garo dùng trong phẫu thuật	Máy	2
138	Máy hút dịch các loại	Máy	20
139	Máy in phim khô laser	Máy	2
140	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
141	Máy khám răng di động	Máy	1
142	Máy khoan răng	Máy	2
143	Máy khoan tai chuyên dụng	Máy	1
144	Máy khuấy từ	Máy	1
145	Máy kích thích điện kết hợp siêu âm trị liệu	Máy	1
146	Máy lắc các loại	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
147	Máy làm ấm và truyền máu nhanh	Máy	1
148	Máy laser châm cứu	Máy	2
149	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
150	Máy lấy cao răng	Máy	2
151	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
152	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
153	Máy nội nha cầm tay có tích hợp định vị chớp	Máy	1
154	Máy phân tích huyết học	Máy	4
155	Máy phân tích khí máu	Máy	1
156	Máy rửa phim X quang	Máy	2
157	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	1
158	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	3
159	Máy siêu âm chẩn đoán sản	Máy	1
160	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
161	Máy siêu âm điều trị	Máy	1
162	Máy siêu âm mắt	Máy	1
163	Máy siêu âm màu 4D	Máy	2
164	Máy soi đáy mắt	Máy	1
165	Máy soi mũi xoang	Máy	1
166	Máy soi thực quản	Máy	1
167	Máy súc rửa dạ dày	Máy	4
168	Máy tạo oxy	Máy	10
169	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
170	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	1
171	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
172	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	3
173	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
174	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	6
175	Thiết bị laser điều trị liệt	Cái	3
176	Thiết bị quang châm	Cái	5
177	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
178	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	1
179	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	1
180	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khớp đùi	Cái	1
181	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	1
182	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	1
183	Tủ ấm các loại	Cái	2
184	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
185	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	6

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
186	Tủ bảo quản mẫu	Cái	1
187	Tủ hút xử lý mẫu	Cái	1
188	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	3
189	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	4
190	Tủ lạnh lưu giữ tử thi	Cái	1
191	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	1
192	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
193	Tủ sấy các loại	Cái	4
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bộ lấy mẫu nước, chất lỏng	Bộ	1
2	Bộ lọc nước và chất lỏng	Bộ	1
3	Bộ lọc vi sinh	Bộ	1
4	Buồng cách âm đo thính lực	Cái	1
5	Chậu ngâm dụng cụ	Cái	3
6	Đèn cực tím các loại	Cái	5
7	Đèn sưởi ấm	Cái	10
8	Hệ thống an toàn phòng xét nghiệm	Hệ thống	2
9	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	2
10	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	2
11	Hệ thống làm tinh khiết nước	Hệ thống	1
12	Hệ thống lọc nước	Hệ thống	1
13	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
14	Hệ thống lọc vi sinh 3 chỗ	Hệ thống	1
15	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	2
16	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	2
17	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	3
18	Hòm lạnh	Cái	5
19	Máy dò huyết chambers	Máy	10
20	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	1
21	Máy đo độ cồn	Máy	5
22	Máy đo độ cồn	Máy	5
23	Máy đo độ pH các loại	Máy	2
24	Máy đo mắt kính	Máy	2
25	Máy đo thân nhiệt từ xa	Máy	2
26	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	6
27	Máy hút ẩm	Máy	1
28	Máy khoan mắt kính	Máy	1
29	Máy mài lắp kính tự động	Máy	1
30	Máy nén khí các loại	Máy	4

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
31	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	3
32	Máy phát hiện nhanh khí độc	Máy	1
33	Máy phân tích nước	Máy	1
34	Máy phun hóa chất các loại	Máy	20
35	Máy sắc thuốc đông y	Máy	4
36	Máy sấy đồ vải	Máy	4
37	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
38	Micropipet các loại	Cái	5
39	Nồi hấp áp lực các loại	Cái	5
40	Tủ hút an toàn hoá học	Cái	1
41	Tủ hút khí độc	Cái	1
42	Tủ lạnh các loại	Cái	5
43	Tủ lạnh đông băng bình tích lạnh	Cái	2
44	Xe tiêm thuốc	Cái	20
VIII TRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ QUY NHƠN			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	3
b)	Máy X quang di động	Máy	5
c)	Máy X quang C Arm	Máy	2
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Hệ thống chụp cộng hưởng từ ≥ 1.5 Tesla	Hệ thống	1
4	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	5
5	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	4
6	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	3
7	Máy thận nhân tạo	Máy	10
8	Máy thở	Máy	36
9	Máy gây mê	Máy	7
10	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	45
11	Bơm tiêm điện	Cái	100
12	Máy truyền dịch	Máy	100
13	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	7
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	6
14	Máy phá rung tim	Máy	15
15	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	6
16	Đèn mổ treo trần	Bộ	6

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
17	Đèn mổ di động	Bộ	4
18	Bàn mổ	Cái	8
19	Máy điện tim	Máy	15
20	Máy điện não	Máy	3
21	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	2
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
22	Máy soi cổ tử cung	Máy	4
23	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	15
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	5
2	Bàn đẻ	Cái	10
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
4	Bàn khám sản khoa	Cái	5
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ đại phẫu	Bộ	2
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	5
9	Bộ đặt nội khí quản khó người lớn (sử dụng ánh sáng lạnh)	Bộ	3
10	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt bỏ tuyến giáp	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cắt mông	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ đóng đinh nội tủy	Bộ	2
19	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
20	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	20
24	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	3
25	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3
26	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ mổ hàm ếch	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	4

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
29	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	10
30	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	1
32	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	4
33	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
34	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật bán phần sau	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật hậu môn trực tràng	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật lồng ngực	Bộ	1
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	4
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	2
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	8
49	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
50	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	Bộ	2
51	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiền liệt tuyến	Bộ	2
52	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	2
53	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
54	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	2
55	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
56	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
57	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
58	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	2
59	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	2
60	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	2
61	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	6
62	Bộ dụng cụ vá nhĩ	Bộ	2
63	Bộ dụng cụ vi phẫu tai	Bộ	2
64	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
65	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
66	Bộ thử sắc giác	Bộ	1
67	Buồng oxy cao áp	Cái	1
68	Đèn điều trị vàng da	Bộ	8

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
69	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	7
70	Đèn mổ đội đầu	Cái	3
71	Đèn quang trùng hợp	Cái	2
72	Đèn soi đáy mắt	Cái	3
73	Đèn soi thanh quản	Cái	3
74	Đèn trám trắng răng	Cái	2
75	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
76	Ghế nha khoa	Cái	4
77	Giường bệnh nhân các loại	Cái	550
78	Giường cấp cứu các loại	Cái	10
79	Giường hồi sức các loại	Cái	50
80	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
81	Hệ thống chụp cộng hưởng từ < 1.5 Tesla	Hệ thống	1
82	Hệ thống điều trị làm lành vết thương	Hệ thống	2
83	Hệ thống Holter điện tim	Hệ thống	2
84	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
85	Hệ thống Laser YAG	Hệ thống	1
86	Hệ thống Realtime PCR	Hệ thống	1
87	Hệ thống phẫu thuật dịch kính/Máy cắt dịch kính	Hệ thống/Máy	1
88	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	3
89	Hệ thống phẫu thuật nhãn khoa kết hợp cho cả bán phần trước và bán phần sau	Hệ thống	1
90	Hệ thống rửa quả lọc thận	Hệ thống	2
91	Hệ thống tán sỏi (ngoài cơ thể/nội soi/laser)	Hệ thống	3
92	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	2
93	Hệ thống xét nghiệm chẩn đoán tế bào ung thư cổ tử cung	Hệ thống	2
94	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
95	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
96	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
97	Khoan xương các loại	Cái	4
98	Kìm gặm xương	Cái	5
99	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	2
100	Kính hiển vi các loại	Cái	10
101	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
102	Kính laser quang đông	Cái	2
103	Kính soi góc Goldman	Cái	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
104	Kính soi góc tiền phòng	Cái	2
105	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	6
106	Máy bào da	Máy	2
107	Máy bào mô	Máy	2
108	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	2
109	Máy chụp cắt lớp võng mạc (OCT)	Máy	2
110	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	4
111	Máy cưa cắt bột	Máy	3
112	Máy dán lamien tự động	Máy	1
113	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
114	Máy điện di các loại	Máy	2
115	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
116	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
117	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	2
118	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	4
119	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
120	Máy điều trị sóng xung kích	Máy	2
121	Máy điều trị suy giãn tĩnh mạch	Máy	1
122	Máy điều trị xung điện	Máy	2
123	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
124	Máy đo các chỉ số ABI	Máy	1
125	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
126	Máy đo công suất thể thủy tinh không tiếp xúc	Máy	1
127	Máy điện cơ	Máy	2
128	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	20
129	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
130	Máy đo độ vàng da	Máy	2
131	Máy đo huyết áp tự động để bàn	Máy	2
132	Máy đo huyết động không xâm lấn	Máy	5
133	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	3
134	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
135	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
136	Máy đo nhĩ lượng	Máy	1
137	Máy đo thị lực	Máy	2
138	Máy đo thị trường	Máy	2
139	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
140	Máy đo tim thai	Máy	5
141	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
142	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
143	Máy đọc kháng sinh đồ tự động	Máy	1

LDD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
144	Máy đốt điện cao tần	Máy	2
145	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
146	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
147	Máy ép hơi ngắt quãng	Máy	4
148	Máy ép tim tự động	Máy	2
149	Máy garo dùng trong phẫu thuật	Máy	2
150	Máy hút dịch các loại	Máy	30
151	Máy in phim khô laser	Máy	3
152	Máy kéo cột sống	Máy	2
153	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
154	Máy khoan răng	Máy	2
155	Máy kích thích điện	Máy	2
156	Máy lắc các loại	Máy	3
157	Máy chiếu tia laser CO ₂ điều trị	Máy	2
158	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
159	Máy laser quang đông võng mạc	Máy	2
160	Máy laser trị liệu	Máy	2
161	Máy lấy cao răng	Máy	3
162	Máy lọc máu liên tục	Máy	2
163	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	7
164	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	2
165	Máy Oxy dòng cao HFNC	Máy	5
166	Máy phân tích huyết học	Máy	5
167	Máy phân tích khí máu	Máy	2
168	Máy phát hiện ký sinh trùng sốt rét	Máy	1
169	Máy rửa quả lọc thận tự động	Máy	2
170	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
171	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	3
172	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
173	Máy siêu âm đen trắng	Máy	2
174	Máy siêu âm điều trị	Máy	2
175	Máy siêu âm mắt	Máy	2
176	Máy siêu âm màu 4D	Máy	1
177	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
178	Máy soi đáy mắt	Máy	2
179	Máy soi tĩnh mạch	Máy	2
180	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
181	Máy sưởi ấm cơ thể bệnh nhân	Máy	2
182	Máy chiết tách DNA, RNA tự động	Máy	1
183	Máy tạo oxy	Máy	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
184	Máy theo dõi điện não 24h	Máy	2
185	Máy theo dõi huyết áp 24h	Máy	2
186	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
187	Máy theo dõi/đo độ sâu gây mê	Máy	2
188	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
189	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	4
190	Máy vỗ rung lồng ngực tự động	Máy	2
191	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
192	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
193	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	5
194	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
195	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	7
196	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
197	Tủ ẩm các loại	Cái	3
198	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	3
199	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
200	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
201	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
202	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
203	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
204	Tủ sấy các loại	Cái	5
205	Tủ thao tác vô trùng	Cái	1
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Cân kỹ thuật các loại	Cái	3
2	Cân phân tích các loại	Cái	2
3	Chậu ngâm dụng cụ	Cái	3
4	Đèn khám các loại	Cái	20
5	Đèn sưởi ẩm	Cái	10
6	Ghế/ giường tập đa năng	Cái	10
7	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	2
8	Hệ thống lọc nước	Hệ thống	4
9	Hệ thống xử lý nước R.O cho thận nhân tạo	Hệ thống	2
10	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	3
11	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	2
12	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	5
13	Hòm lạnh	Cái	7
14	Máy cất nước	Máy	2
15	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
16	Máy đo độ còn	Máy	5
17	Máy đo độ pH các loại	Máy	3
18	Máy đo mắt kính	Máy	2
19	Máy đo nồng độ bụi	Máy	2
20	Máy đo tốc độ gió	Máy	1
21	Máy đo thân nhiệt từ xa	Máy	2
22	Máy đọc kháng sinh đồ tự động	Máy	1
23	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	10
24	Máy làm ẩm dịch chuyển	Máy	5
25	Máy nén khí các loại	Máy	11
26	Máy phun hóa chất các loại	Máy	20
27	Máy sắc thuốc đông y	Máy	5
28	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
29	Micropipet các loại	Cái	7
30	Tủ bảo ôn	Cái	4
31	Tủ lạnh các loại	Cái	9
32	Xe tiêm thuốc	Cái	20
IX	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ AN NHƠN		
A	Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù		
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	3
b)	Máy X quang di động	Máy	5
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Hệ thống chụp cộng hưởng từ ≥ 1.5 Tesla	Hệ thống	1
4	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	6
5	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	5
6	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
7	Máy thở	Máy	8
8	Máy gây mê	Máy	4
9	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	28
10	Bơm tiêm điện	Cái	30
11	Máy truyền dịch	Máy	30
12	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	4
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	4
13	Máy phá rung tim	Máy	4

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
14	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	2
15	Đèn mổ treo trần	Bộ	4
16	Đèn mổ di động	Bộ	5
17	Bàn mổ	Cái	4
18	Máy điện tim	Máy	14
19	Máy điện não	Máy	2
20	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	2
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
21	Máy soi cổ tử cung	Máy	3
22	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	7
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	6
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	5
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	1
8	Bộ đại phẫu	Bộ	3
9	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	10
10	Bộ đo nhãn áp	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	3
12	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
19	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
23	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	5
24	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
25	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	3
26	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
27	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	4
29	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	10
30	Bộ dụng cụ mổ nội soi tiếp khẩu túi lệ mũi	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	1
33	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	3
34	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật lác/lé	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt ngoài bao	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	4
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	1
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	4
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	2
49	Bộ dụng cụ phẫu thuật sụp mí	Bộ	1
50	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
51	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
52	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	2
53	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
54	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
55	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
56	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
57	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	2
58	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	2
59	Bộ dụng cụ tiếp khẩu túi lệ mũi	Bộ	2
60	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	6
61	Bộ dụng cụ, thiết bị phục vụ việc nuôi cấy, soi và phân lập vi khuẩn	Bộ	1
62	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
63	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	2
64	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
65	Bộ triệt sản	Bộ	4
66	Bộ trông thử kính	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
67	Cửa xương các loại	Cái	2
68	Đèn điều trị vàng da	Bộ	3
69	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	3
70	Đèn soi đáy mắt	Cái	3
71	Đèn soi thanh quản	Cái	3
72	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
73	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
74	Ghế nha khoa	Cái	3
75	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	4
76	Giường bệnh nhân các loại	Cái	600
77	Giường cấp cứu các loại	Cái	80
78	Giường hồi sức các loại	Cái	50
79	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
80	Hệ thống Holter điện tim	Hệ thống	1
81	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
82	Hệ thống kiểm soát thân nhiệt	Hệ thống	2
83	Hệ thống Realtime PCR	Hệ thống	2
84	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	2
85	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	2
86	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
87	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	3
88	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
89	Khoan xương các loại	Cái	2
90	Kìm gặm xương	Cái	2
91	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	2
92	Kính hiển vi các loại	Cái	5
93	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
94	Kính lúp vi phẫu	Cái	2
95	Kính soi đáy mắt thị trường rộng	Cái	2
96	Kính soi góc Goldman	Cái	2
97	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
98	Máy cấy máu tự động	Máy	2
99	Máy chụp cắt lớp võng mạc (OCT)	Máy	1
100	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	1
101	Máy cưa cắt bột	Máy	3
102	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
103	Máy điện di các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
104	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
105	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
106	Máy điều trị bằng dòng Tens	Máy	2
107	Máy điều trị bằng Ion	Máy	2
108	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	2
109	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	2
110	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
111	Máy điều trị suy giãn tĩnh mạch	Máy	1
112	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
113	Máy điều trị xung điện	Máy	3
114	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	2
115	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
116	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
117	Máy điện cơ	Máy	2
118	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	15
119	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
120	Máy đo độ rung tần số thấp có phân tích dải tần	Máy	1
121	Máy đo huyết áp tự động để bàn	Máy	10
122	Máy đo khúc xạ cầm tay	Máy	1
123	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
124	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
125	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
126	Máy đo thị lực	Máy	2
127	Máy đo thị trường	Máy	2
128	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
129	Máy đo tim thai	Máy	5
130	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
131	Máy đo trông kính	Máy	2
132	Máy đo tuần hoàn não	Máy	2
133	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
134	Máy đọc kháng sinh đồ tự động	Máy	1
135	Máy đốt điện cao tần	Máy	2
136	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
137	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
138	Máy hút dịch các loại	Máy	10
139	Máy hủy bơm kim tiêm	Máy	2
140	Máy in phim khô laser	Máy	3
141	Máy kéo cột sống	Máy	2
142	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
143	Máy khoan răng	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
144	Máy khuấy từ	Máy	2
145	Máy kích thích điện	Máy	2
146	Máy kích thích nói nuốt	Máy	1
147	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
148	Máy kích thích từ xuyên sọ	Máy	1
149	Máy lắc các loại	Máy	2
150	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
151	Máy lấy cao răng	Máy	2
152	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
153	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	2
154	Máy phân tích huyết học	Máy	6
155	Máy phân tích khí máu	Máy	2
156	Máy phục hồi chức năng chi trên, chi dưới	Máy	1
157	Máy rửa phim X quang	Máy	3
158	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	3
159	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	3
160	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	2
161	Máy siêu âm đen trắng	Máy	2
162	Máy siêu âm điều trị	Máy	2
163	Máy siêu âm gắng sức	Máy	2
164	Máy siêu âm mắt	Máy	2
165	Máy siêu âm màu 4D	Máy	2
166	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
167	Máy soi đáy mắt	Máy	2
168	Máy soi mũi xoang	Máy	2
169	Máy soi thực quản	Máy	2
170	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
171	Máy súc rửa ống nội soi tự động	Máy	1
172	Máy sưởi ẩm cơ thể bệnh nhân	Máy	2
173	Máy tạo oxy	Máy	10
174	Máy tập chủ động, thụ động tay chân kết hợp	Máy	1
175	Máy tập phát âm	Máy	1
176	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
177	Máy theo dõi huyết áp 24h	Máy	2
178	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
179	Máy theo dõi/đo độ sâu gây mê	Máy	2
180	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
181	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	2
182	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3

LDD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
183	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
184	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	6
185	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
186	Máy xoa bóp	Máy	2
187	Máy xông thuốc đông y	Máy	1
188	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	10
189	Thiết bị laser điều trị liệt	Cái	1
190	Thiết bị quang châm	Cái	1
191	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	3
192	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
193	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
194	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
195	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
196	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
197	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
198	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
199	Thiết bị theo dõi chức năng não	Cái	2
200	Tủ âm các loại	Cái	3
201	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	3
202	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	2
203	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
204	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
205	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
206	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
207	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
208	Tủ sấy các loại	Cái	10
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Đèn cực tím các loại	Cái	5
2	Đèn sưởi ấm	Cái	5
3	Hệ thống an toàn phòng xét nghiệm	Hệ thống	2
4	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	2
5	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	1
6	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	6
7	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	3
8	Máy cất nước	Máy	2
9	Máy đo bụi hạt (đếm bụi hạt và đo nồng độ bụi)	Máy	2
10	Máy đo bức xạ nhiệt	Máy	2
11	Máy đo bức xạ từ ngoại	Máy	2
12	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
13	Máy đo điện từ trường các loại tần số	Máy	2
14	Máy đo độ ẩm	Máy	2
15	Máy đo độ còn	Máy	2
16	Máy đo độ đục	Máy	2
17	Máy đo độ ồn	Máy	2
18	Máy đo độ pH các loại	Máy	2
19	Máy đo độ rung	Máy	2
20	Máy đo mắt kính	Máy	2
21	Máy đo nồng độ bụi	Máy	2
22	Máy đo tốc độ gió	Máy	2
23	Máy đo thân nhiệt từ xa	Máy	2
24	Máy đo vi khí hậu	Máy	2
25	Máy đọc kháng sinh đồ tự động	Máy	1
26	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	1
27	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	4
28	Máy hút ẩm	Máy	3
29	Máy khí dung siêu âm	Máy	5
30	Máy khoan mắt kính	Máy	2
31	Máy mài lắp kính tự động	Máy	2
32	Máy nén khí các loại	Máy	3
33	Máy phát hiện nhanh khí độc	Máy	2
34	Máy phân tích nước	Máy	2
35	Máy phun hóa chất các loại	Máy	15
36	Máy sắc thuốc đông y	Máy	2
37	Máy sấy đồ vải	Máy	4
38	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
X TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TUY PHƯỚC			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	2
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	4
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	4
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
6	Máy thở	Máy	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
7	Máy gây mê	Máy	4
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	18
9	Bơm tiêm điện	Cái	18
10	Máy truyền dịch	Máy	18
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	4
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	2
12	Máy phá rung tim	Máy	4
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	2
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	4
15	Đèn mổ di động	Bộ	5
16	Bàn mổ	Cái	4
17	Máy điện tim	Máy	8
18	Máy điện não	Máy	2
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	2
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	3
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	1
2	Bàn đẻ	Cái	4
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	5
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ đại phẫu	Bộ	3
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	6
9	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
10	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
16	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
19	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
20	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	6
21	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3
22	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	5
24	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	5
25	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	3
27	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
29	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	3
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	4
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
45	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ thử Glocom	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	6
48	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
49	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	2
50	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
51	Bộ triệt sản	Bộ	4
52	Bộ trông thử kính	Bộ	2
53	Cầu thang tập đi	Cái	2
54	Cửa xương các loại	Cái	2
55	Đèn điều trị vàng da	Bộ	3
56	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	4
57	Đèn soi đáy mắt	Cái	3
58	Đèn soi thanh quản	Cái	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
59	Đèn UV di động	Cái	2
60	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
61	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
62	Ghế nha khoa	Cái	3
63	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	2
64	Giường bệnh nhân các loại	Cái	300
65	Giường cấp cứu các loại	Cái	20
66	Giường hồi sức các loại	Cái	30
67	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
68	Hệ thống Holter điện tim	Hệ thống	1
69	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
70	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	2
71	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	2
72	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
73	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
74	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	3
75	Khoan xương các loại	Cái	2
76	Kìm gặm xương	Cái	2
77	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	2
78	Kính hiển vi các loại	Cái	10
79	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
80	Kính lúp vi phẫu	Cái	2
81	Kính soi đáy mắt thị trường rộng	Cái	2
82	Kính soi góc Goldman	Cái	2
83	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
84	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	1
85	Máy cưa cắt bột	Máy	3
86	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
87	Máy điện di các loại	Máy	2
88	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
89	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
90	Máy điều trị bằng Ion	Máy	2
91	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	3
92	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
93	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
94	Máy điều trị xung điện	Máy	2
95	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
96	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
97	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
98	Máy điện cơ	Máy	2
99	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	20
100	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
101	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
102	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
103	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
104	Máy đo thị lực	Máy	2
105	Máy đo thị trường	Máy	2
106	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
107	Máy đo tim thai	Máy	5
108	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
109	Máy đo trong kính	Máy	2
110	Máy đo tuần hoàn não	Máy	2
111	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
112	Máy đốt điện cao tần	Máy	2
113	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
114	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
115	Máy hút dịch các loại	Máy	10
116	Máy hủy bơm kim tiêm	Máy	2
117	Máy in phim khô laser	Máy	2
118	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
119	Máy khoan răng	Máy	2
120	Máy khuấy từ	Máy	2
121	Máy kích thích điện	Máy	2
122	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
123	Máy lắc các loại	Máy	2
124	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
125	Máy lấy cao răng	Máy	3
126	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
127	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	2
128	Máy phân tích huyết học	Máy	5
129	Máy phân tích khí máu	Máy	2
130	Máy rửa phim X quang	Máy	4
131	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
132	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
133	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	2
134	Máy siêu âm điều trị	Máy	2
135	Máy siêu âm gắng sức	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
136	Máy siêu âm mắt	Máy	2
137	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
138	Máy soi đáy mắt	Máy	2
139	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
140	Máy tạo oxy	Máy	10
141	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
142	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
143	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
144	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	2
145	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
146	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
147	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	5
148	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
149	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	10
150	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
151	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
152	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
153	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
154	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
155	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
156	Tủ âm các loại	Cái	3
157	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
158	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
159	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
160	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
161	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
162	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
163	Tủ sấy các loại	Cái	12
C	Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế		
1	Cân kỹ thuật các loại	Cái	3
2	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	3
3	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	2
4	Máy cất nước	Máy	2
5	Máy đo áp suất khí quyển	Máy	1
6	Máy đo bức xạ tử ngoại	Máy	2
7	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	2
8	Máy đo độ đục	Máy	2
9	Máy đo độ ồn	Máy	2
10	Máy đo độ pH các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
11	Máy đo độ rung	Máy	2
12	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	10
13	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	3
14	Máy phân tích nước	Máy	2
15	Máy phun hóa chất các loại	Máy	10
XI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VÂN CANH			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	2
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
6	Máy thở	Máy	7
7	Máy gây mê	Máy	2
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	9
9	Bơm tiêm điện	Cái	16
10	Máy truyền dịch	Máy	16
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	2
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	2
12	Máy phá rung tim	Máy	2
13	Đèn mổ treo trần	Bộ	2
14	Đèn mổ di động	Bộ	2
15	Bàn mổ	Cái	2
16	Máy điện tim	Máy	3
17	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
18	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
19	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	6
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
3	Bàn khám sản khoa	Cái	3
4	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	1
5	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	1
6	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	1
7	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	5
8	Bộ đo nhãn áp	Bộ	2
9	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	1
10	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	1
11	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	3
12	Bộ dụng cụ cắt mống	Bộ	1
13	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	1
17	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	1
18	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	5
19	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	2
24	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	2
25	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
28	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	1
29	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	1
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	1
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
34	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	1
35	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
37	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ tiểu phẫu mắt	Bộ	1
39	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	2
40	Bộ kính thử mắt	Bộ	1
41	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
42	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	1



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
43	Bộ triệt sản	Bộ	2
44	Bộ trông thử kính	Bộ	1
45	Cầu thang tập đi	Cái	1
46	Cửa xương các loại	Cái	2
47	Đèn điều trị vàng da	Bộ	2
48	Đèn đọc phim X-quang	Cái	5
49	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	1
50	Đèn soi bóng đồng tử	Cái	1
51	Đèn soi đáy mắt	Cái	1
52	Đèn soi thanh quản	Cái	1
53	Đèn trám trắng răng	Cái	1
54	Đèn UV di động	Cái	3
55	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
56	Ghế nha khoa	Cái	2
57	Giường bệnh nhân các loại	Cái	100
58	Giường cấp cứu các loại	Cái	7
59	Giường hồi sức các loại	Cái	7
60	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
61	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	1
62	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	1
63	Khoan xương các loại	Cái	2
64	Kìm gặm xương	Cái	1
65	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	1
66	Kính hiển vi các loại	Cái	5
67	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	2
68	Máy cưa cắt bột	Máy	2
69	Máy điện di các loại	Máy	2
70	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
71	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	2
72	Máy điều trị suy giãn tĩnh mạch	Máy	1
73	Máy điều trị xung điện	Máy	2
74	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
75	Máy đo cung lượng tim	Máy	1
76	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	10
77	Máy đo độ loãng xương	Máy	1
78	Máy đo khúc xạ giác mạc tự động	Máy	1
79	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	1
80	Máy đo thị lực	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
81	Máy đo tim thai	Máy	3
82	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	1
83	Máy đo trùng kính	Máy	1
84	Máy đo tuần hoàn não	Máy	1
85	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
86	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
87	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
88	Máy hút dịch các loại	Máy	10
89	Máy in phim khô laser	Máy	2
90	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
91	Máy khoan răng	Máy	1
92	Máy laser điều trị các loại	Máy	1
93	Máy lấy cao răng	Máy	2
94	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	4
95	Máy phân tích huyết học	Máy	3
96	Máy rửa phim X quang	Máy	1
97	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
98	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
99	Máy siêu âm đen trắng	Máy	1
100	Máy siêu âm xách tay	Máy	1
101	Máy soi đáy mắt	Máy	1
102	Máy soi mũi xoang	Máy	1
103	Máy soi thực quản	Máy	1
104	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
105	Máy tạo oxy	Máy	9
106	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
107	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	3
108	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	1
109	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	1
110	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	3
111	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	1
112	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	5
113	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	1
114	Tủ ấm các loại	Cái	1
115	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	1
116	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	1
117	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	1
118	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	3
119	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
120	Tủ sấy các loại	Cái	4
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	3
2	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
3	Máy đo độ pH các loại	Máy	1
4	Máy đo nồng độ bụi	Máy	1
5	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	3
6	Máy phun hóa chất các loại	Máy	10
7	Máy sấy đồ vải	Máy	2
XII TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN VĨNH THẠNH			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	2
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	2
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
6	Máy thở	Máy	7
7	Máy gây mê	Máy	2
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	15
9	Bơm tiêm điện	Cái	20
10	Máy truyền dịch	Máy	20
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	2
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	2
12	Máy phá rung tim	Máy	2
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	2
15	Đèn mổ di động	Bộ	2
16	Bàn mổ	Cái	2
17	Máy điện tim	Máy	6
18	Máy điện não	Máy	1
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	1
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	5
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	3
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	2
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	1
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	1
7	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	1
8	Bộ đại phẫu	Bộ	2
9	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	5
10	Bộ đo nhãn áp	Bộ	1
11	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	1
12	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cắt mống	Bộ	1
14	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	1
16	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	1
19	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
21	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	3
22	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	2
24	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	1
25	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	3
27	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
29	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	1
30	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	1
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	1
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	1
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	1
39	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	1
40	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	1
41	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
43	Bộ dụng cụ thử Glocom	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ tiểu phẫu mắt	Bộ	1
45	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ, thiết bị phục vụ việc nuôi cấy, soi và phân lập vi khuẩn	Bộ	1
47	Bộ kính thử mắt	Bộ	1
48	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
49	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
50	Bộ triệt sản	Bộ	3
51	Bộ trồng thử kính	Bộ	1
52	Cầu thang tập đi	Cái	1
53	Cửa xương các loại	Cái	1
54	Đèn điều trị vàng da	Bộ	2
55	Đèn đọc phim X-quang	Cái	2
56	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	1
57	Đèn soi bóng đồng tử	Cái	1
58	Đèn soi đáy mắt	Cái	1
59	Đèn soi thanh quản	Cái	2
60	Đèn trám trắng răng	Cái	2
61	Đèn UV di động	Cái	2
62	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	1
63	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
64	Ghế nha khoa	Cái	2
65	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	3
66	Giường bệnh nhân các loại	Cái	100
67	Giường cấp cứu các loại	Cái	20
68	Giường hồi sức các loại	Cái	20
69	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
70	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	1
71	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	1
72	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	1
73	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
74	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	2
75	Khoan xương các loại	Cái	2
76	Kìm gặm xương	Cái	1
77	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	1
78	Kính hiển vi các loại	Cái	5
79	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	2
80	Kính soi góc Golman	Cái	1
81	Kính soi góc tiền phòng	Cái	1
82	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	2
83	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	2
84	Máy chiếu bằng thử thị lực	Máy	1
85	Máy chụp đáy mắt các loại	Máy	1
86	Máy cưa cắt bột	Máy	2
87	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
88	Máy điện di các loại	Máy	3
89	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
90	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	1
91	Máy điều trị bằng Ion	Máy	2
92	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	3
93	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	2
94	Máy điều trị kích thích điện	Máy	2
95	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
96	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
97	Máy điều trị xung điện	Máy	2
98	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
99	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
100	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
101	Máy điện cơ	Máy	3
102	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	10
103	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
104	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	1
105	Máy đo lưu huyết não	Máy	1
106	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	1
107	Máy đo thị lực	Máy	1
108	Máy đo thị trường	Máy	1
109	Máy đo thính lực các loại	Máy	1
110	Máy đo tim thai	Máy	5
111	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
112	Máy đo trong kính	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
113	Máy đo tuần hoàn não	Máy	1
114	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
115	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
116	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	1
117	Máy hút dịch các loại	Máy	5
118	Máy in phim khô laser	Máy	2
119	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	1
120	Máy khoan răng	Máy	2
121	Máy khuấy từ	Máy	1
122	Máy kích thích điện	Máy	1
123	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	1
124	Máy lắc các loại	Máy	1
125	Máy laser châm cứu	Máy	5
126	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
127	Máy lấy cao răng	Máy	3
128	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	4
129	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
130	Máy phân tích huyết học	Máy	3
131	Máy phân tích khí máu	Máy	1
132	Máy rửa phim X quang	Máy	2
133	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
134	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
135	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
136	Máy siêu âm điều trị	Máy	1
137	Máy siêu âm gắng sức	Máy	1
138	Máy siêu âm mắt	Máy	1
139	Máy siêu âm màu 4D	Máy	1
140	Máy siêu âm xách tay	Máy	1
141	Máy soi đáy mắt	Máy	1
142	Máy soi mũi xoang	Máy	2
143	Máy soi thực quản	Máy	1
144	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
145	Máy tạo oxy	Máy	10
146	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
147	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	2
148	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	2
149	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	1
150	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	3
151	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
152	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	4
153	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
154	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
155	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
156	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
157	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
158	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
159	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
160	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
161	Tủ âm các loại	Cái	3
162	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	1
163	Tủ bảo quản mẫu	Cái	1
164	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	1
165	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	3
166	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	1
167	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
168	Tủ sấy các loại	Cái	4
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	3
2	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
3	Máy đo độ pH các loại	Máy	1
4	Máy đo nồng độ bụi	Máy	1
5	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	3
6	Máy phun hóa chất các loại	Máy	10
7	Máy sấy đồ vải	Máy	2
XIII TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ CÁT			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	2
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	4
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
6	Máy thờ	Máy	10

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
7	Máy gây mê	Máy	3
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	26
9	Bơm tiêm điện	Cái	26
10	Máy truyền dịch	Máy	26
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	3
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	2
12	Máy phá rung tim	Máy	3
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	3
15	Đèn mổ di động	Bộ	3
16	Bàn mổ	Cái	3
17	Máy điện tim	Máy	12
18	Máy điện não	Máy	1
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	1
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	3
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	3
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	2
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	1
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	1
7	Bộ đại phẫu	Bộ	2
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	5
9	Bộ đo nhãn áp	Bộ	1
10	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	1
12	Bộ dụng cụ cắt bỏ tuyến giáp	Bộ	1
13	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	1
14	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	1
18	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
19	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	10
23	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	2
24	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
25	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	3
29	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	3
30	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	1
31	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
33	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	1
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật chỉnh hình nha khoa	Bộ	2
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	1
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	1
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	3
45	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
46	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	1
47	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
48	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
49	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	1
50	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
51	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
52	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
53	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	1
54	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	3
55	Bộ dụng cụ vá nhĩ	Bộ	1
56	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
57	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
58	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2

LAD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
59	Bộ triệt sản	Bộ	3
60	Bộ trồng thủ kính	Bộ	2
61	Cầu thang tập đi	Cái	1
62	Cửa xương các loại	Cái	1
63	Đèn điều trị vàng da	Bộ	3
64	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	2
65	Đèn soi đáy mắt	Cái	2
66	Đèn soi thanh quản	Cái	3
67	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	1
68	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	1
69	Ghế nha khoa	Cái	2
70	Giường bệnh nhân các loại	Cái	300
71	Giường cấp cứu các loại	Cái	20
72	Giường hồi sức các loại	Cái	50
73	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
74	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	1
75	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	1
76	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
77	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
78	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	3
79	Khoan xương các loại	Cái	1
80	Kìm gặm xương	Cái	2
81	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	2
82	Kính hiển vi các loại	Cái	10
83	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
84	Kính soi góc Goldman	Cái	1
85	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
86	Máy cưa cắt bột	Máy	2
87	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
88	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	1
89	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	1
90	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	1
91	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
92	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
93	Máy điều trị xung điện	Máy	2
94	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
95	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	4

LDD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
96	Máy đo cung lượng tim	Máy	1
97	Máy điện cơ	Máy	1
98	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	10
99	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
100	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
101	Máy đo lưu huyết não	Máy	1
102	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	1
103	Máy đo thị lực	Máy	2
104	Máy đo thị trường	Máy	1
105	Máy đo thính lực các loại	Máy	1
106	Máy đo tim thai	Máy	3
107	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	1
108	Máy đo tuần hoàn não	Máy	1
109	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
110	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
111	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
112	Máy hút dịch các loại	Máy	10
113	Máy in phim khô laser	Máy	2
114	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	1
115	Máy khoan răng	Máy	2
116	Máy khuấy từ	Máy	1
117	Máy kích thích điện	Máy	1
118	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	1
119	Máy lắc các loại	Máy	2
120	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
121	Máy lấy cao răng	Máy	2
122	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	4
123	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
124	Máy phân tích huyết học	Máy	5
125	Máy phân tích khí máu	Máy	2
126	Máy rửa phim X quang	Máy	3
127	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
128	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	3
129	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
130	Máy siêu âm điều trị	Máy	1
131	Máy siêu âm gắng sức	Máy	1
132	Máy siêu âm mắt	Máy	1
133	Máy siêu âm màu 4D	Máy	1
134	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
135	Máy soi đáy mắt	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
136	Máy soi mũi xoang	Máy	2
137	Máy soi thực quản	Máy	1
138	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
139	Máy tạo oxy	Máy	10
140	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
141	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
142	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
143	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	3
144	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
145	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
146	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	5
147	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
148	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	6
149	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
150	Tủ ấm các loại	Cái	3
151	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
152	Tủ bảo quản mẫu	Cái	1
153	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	1
154	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	4
155	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
156	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
157	Tủ sấy các loại	Cái	10
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	5
2	Máy phun hóa chất các loại	Máy	10
3	Máy sắc thuốc đông y	Máy	2
4	Máy sấy đồ vải	Máy	2
XIV TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN PHÙ MỸ			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	2
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
6	Máy thở	Máy	5
7	Máy gây mê	Máy	4
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	20
9	Bơm tiêm điện	Cái	20
10	Máy truyền dịch	Máy	20
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	4
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	4
12	Máy phá rung tim	Máy	3
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	2
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	4
15	Đèn mổ di động	Bộ	3
16	Bàn mổ	Cái	4
17	Máy điện tim	Máy	12
18	Máy điện não	Máy	2
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	2
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	2
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	4
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	8
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
4	Bàn khám sản khoa	Cái	5
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	6
8	Bộ đo nhãn áp	Bộ	1
9	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
10	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	1
11	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	1
14	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
15	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
17	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
19	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	3
20	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	3
21	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ mổ khí quản	Bộ	5
24	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	7
25	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
29	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	1
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	1
33	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	1
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	4
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	2
41	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	4
42	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
43	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	2
44	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
45	Bộ triệt sản	Bộ	4
46	Cầu thang tập đi	Cái	2
47	Cửa xương các loại	Cái	2
48	Đèn điều trị vàng da	Bộ	3
49	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	2
50	Đèn mổ đội đầu	Cái	4
51	Đèn soi đáy mắt	Cái	2
52	Đèn soi thanh quản	Cái	2
53	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
54	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
55	Ghế nha khoa	Cái	2
56	Giường bệnh nhân các loại	Cái	450

LAD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
57	Giường cấp cứu các loại	Cái	20
58	Giường hồi sức các loại	Cái	40
59	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
60	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
61	Hệ thống kiểm soát thân nhiệt	Hệ thống	2
62	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	1
63	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
64	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2
65	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
66	Khoan xương các loại	Cái	2
67	Kìm kẹp mạch máu các loại	Cái	2
68	Kính hiển vi các loại	Cái	15
69	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
70	Kính soi góc Golman	Cái	2
71	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
72	Máy cưa cắt bột	Máy	2
73	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
74	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
75	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	1
76	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
77	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
78	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
79	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
80	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	20
81	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
82	Máy đo huyết áp tự động để bàn	Máy	2
83	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
84	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
85	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
86	Máy đo nhĩ lượng	Máy	1
87	Máy đo thị lực	Máy	2
88	Máy đo thị trường	Máy	2
89	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
90	Máy đo tim thai	Máy	10
91	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
92	Máy đo tuần hoàn não	Máy	2
93	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
94	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
95	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
96	Máy hút dịch các loại	Máy	10
97	Máy in phim khô laser	Máy	2
98	Máy kéo cột sống	Máy	2
99	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
100	Máy khoan răng	Máy	2
101	Máy khuấy từ	Máy	2
102	Máy kích thích điện	Máy	2
103	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
104	Máy lắc các loại	Máy	2
105	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
106	Máy lấy cao răng	Máy	2
107	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	9
108	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	2
109	Máy Oxy dòng cao HFNC	Máy	2
110	Máy phân tích huyết học	Máy	6
111	Máy phân tích khí máu	Máy	2
112	Máy rửa phim X quang	Máy	2
113	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
114	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	3
115	Máy siêu âm chẩn đoán sản	Máy	1
116	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	2
117	Máy siêu âm điều trị	Máy	2
118	Máy siêu âm màu 4D	Máy	3
119	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
120	Máy soi đáy mắt	Máy	2
121	Máy soi mũi xoang	Máy	2
122	Máy soi thực quản	Máy	2
123	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
124	Máy súc rửa ống nội soi tự động	Máy	2
125	Máy tạo oxy	Máy	10
126	Máy tập chủ động, thụ động tay chân kết hợp	Máy	2
127	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
128	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
129	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
130	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	3
131	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
132	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
133	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	6
134	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
135	Máy xoa bóp	Máy	2
136	Máy xông thuốc đông y	Máy	2
137	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	10
138	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
139	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
140	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
141	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khớp đùi	Cái	2
142	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
143	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
144	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
145	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
146	Tủ ấm các loại	Cái	3
147	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	5
148	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	3
149	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
150	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
151	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
152	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
153	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
154	Tủ sấy các loại	Cái	10
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bộ lọc nước và chất lỏng	Bộ	2
2	Bộ lọc vi sinh	Bộ	1
3	Cân kỹ thuật các loại	Cái	2
4	Cân phân tích các loại	Cái	2
5	Đèn cực tím các loại	Cái	10
6	Đèn khám các loại	Cái	20
7	Đèn sưởi ấm	Cái	10
8	Ghế/ giường tập đa năng	Cái	6
9	Hệ thống an toàn phòng xét nghiệm	Hệ thống	2
10	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	4
11	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	3
12	Hệ thống lạnh áp lực dương cho phòng mổ	Hệ thống	1
13	Hệ thống lọc nước	Hệ thống	5
14	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	2
15	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	1
16	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	5

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
17	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	3
18	Hòm lạnh	Cái	6
19	Kính lúp 2 mắt	Cái	2
20	Máy cất nước	Máy	2
21	Máy dò huyết chân cứu	Máy	3
22	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
23	Máy đo bức xạ nhiệt	Máy	2
24	Máy đo bức xạ tử ngoại	Máy	2
25	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	2
26	Máy đo điện từ trường các loại tần số	Máy	2
27	Máy đo độ ẩm	Máy	2
28	Máy đo độ cồn	Máy	3
29	Máy đo độ đục	Máy	2
30	Máy đo độ ồn	Máy	2
31	Máy đo độ pH các loại	Máy	3
32	Máy đo độ rung	Máy	2
33	Máy đo lực bóp tay	Máy	2
34	Máy đo mắt kính	Máy	2
35	Máy đo nồng độ bụi	Máy	2
36	Máy đo oxy hoà tan	Máy	2
37	Máy đo tốc độ gió	Máy	2
38	Máy đo vi khí hậu	Máy	2
39	Máy đọc kháng sinh đồ tự động	Máy	1
40	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	2
41	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	6
42	Máy hút ẩm	Máy	3
43	Máy hút điện các loại	Máy	20
44	Máy khí dung siêu âm	Máy	10
45	Máy khoan mắt kính	Máy	1
46	Máy làm ẩm dịch chuyên	Máy	1
47	Máy mài lắp kính tự động	Máy	1
48	Máy nén khí các loại	Máy	2
49	Máy phát điện dự phòng các loại	Máy	5
50	Máy phát hiện nhanh khí độc	Máy	1
51	Máy phân tích nước	Máy	2
52	Máy phun hóa chất các loại	Máy	20
53	Máy phun khử khuẩn buồng bệnh	Máy	2
54	Máy sắc thuốc đông y	Máy	3
55	Máy sấy đồ vải	Máy	3
56	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
57	Máy thái thuốc đông y	Máy	2
58	Micropipet các loại	Cái	5
59	Nồi hấp áp lực các loại	Cái	5
60	Nồi luộc tiệt trùng	Cái	10
61	Nồi ủ ấm	Cái	3
62	Tủ hút khí độc	Cái	2
63	Tủ lạnh các loại	Cái	10
64	Tủ lạnh đông băng bình tích lạnh	Cái	3
65	Xe tiêm thuốc	Cái	30
XV	TRUNG TÂM Y TẾ THỊ XÃ HOÀI NHƠN		
A	Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù		
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	5
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	5
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
6	Máy thở	Máy	5
7	Máy gây mê	Máy	6
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	20
9	Bơm tiêm điện	Cái	26
10	Máy truyền dịch	Máy	26
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	4
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	3
12	Máy phá rung tim	Máy	3
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	6
15	Đèn mổ di động	Bộ	3
16	Bàn mổ	Cái	6
17	Máy điện tim	Máy	4
18	Máy điện não	Máy	1
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	4
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	6
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
4	Bàn khám sản khoa	Cái	2
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ đại phẫu	Bộ	2
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	6
9	Bộ đo nhãn áp	Bộ	2
10	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	6
11	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
13	Bộ dụng cụ cắt mộng	Bộ	5
14	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	3
15	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
17	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
18	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
19	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	3
20	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
21	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	5
22	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	3
23	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3
24	Bộ dụng cụ mổ đục thủy tinh thể	Bộ	2
25	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	3
26	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	10
27	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	4
28	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	5
29	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ phẫu thuật mắt	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	3
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật phaco	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2

LAD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	3
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	5
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	2
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
43	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
44	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
45	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	4
46	Bộ dụng cụ thử Glocom	Bộ	2
47	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	6
48	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
49	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	2
50	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	4
51	Bộ thử sắc giác	Bộ	2
52	Bộ triệt sản	Bộ	4
53	Bộ trông thử kính	Bộ	2
54	Buồng oxy cao áp	Cái	1
55	Cửa xương các loại	Cái	2
56	Đèn điều trị vàng da	Bộ	5
57	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	4
58	Đèn soi đáy mắt	Cái	4
59	Đèn soi thanh quản	Cái	4
60	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
61	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
62	Ghế nha khoa	Cái	2
63	Giường bệnh nhân các loại	Cái	290
64	Giường cấp cứu các loại	Cái	30
65	Giường hồi sức các loại	Cái	30
66	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	5
67	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
68	Hệ thống kiểm soát thân nhiệt	Hệ thống	2
69	Hệ thống phẫu thuật dịch kính/Máy cắt dịch kính	Hệ thống/Máy	2
70	Hệ thống phẫu thuật mắt phaco	Hệ thống	2
71	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	2
72	Hệ thống/Bộ đặt nội khí quản có camera	Hệ thống/Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
73	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
74	Khoan phẫu thuật hàm mặt	Cái	2
75	Khoan xương các loại	Cái	2
76	Kìm gặm xương	Cái	2
77	Kính hiển vi các loại	Cái	10
78	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
79	Kính soi góc Golman	Cái	2
80	Kính Volk	Cái	2
81	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
82	Máy cưa cắt bột	Máy	2
83	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
84	Máy điện phân thuốc	Máy	1
85	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
86	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
87	Máy điều trị bằng sóng ngắn/sóng radio/điện trường cao tần	Máy	2
88	Máy điều trị bằng từ trường	Máy	2
89	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
90	Máy điều trị suy giãn tĩnh mạch	Máy	2
91	Máy điều trị tần số thấp	Máy	2
92	Máy điều trị trung tần	Máy	2
93	Máy điều trị xung điện	Máy	2
94	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	2
95	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
96	Máy đo cung lượng tim	Máy	2
97	Máy điện cơ	Máy	2
98	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	20
99	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
100	Máy đo độ rung tần số thấp có phân tích dải tần	Máy	2
101	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
102	Máy đo lưu huyết não	Máy	2
103	Máy đo nhãn áp các loại (không tiếp xúc, cầm tay...)	Máy	2
104	Máy đo nhĩ lượng	Máy	2
105	Máy đo thị lực	Máy	2
106	Máy đo thị trường	Máy	2
107	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
108	Máy đo tim thai	Máy	10
109	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
110	Máy đo tuần hoàn não	Máy	2
111	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
112	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
113	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
114	Máy giác hơi chân không	Máy	2
115	Máy hút dịch các loại	Máy	10
116	Máy in phim khô laser	Máy	2
117	Máy kéo cột sống	Máy	2
118	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
119	Máy khoan răng	Máy	2
120	Máy khuấy từ	Máy	2
121	Máy kích thích điện	Máy	2
122	Máy kích thích nói nuốt	Máy	1
123	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
124	Máy lắc các loại	Máy	2
125	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
126	Máy lấy cao răng	Máy	3
127	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
128	Máy nhiệt lạnh trị liệu	Máy	1
129	Máy nhiệt trị liệu	Máy	1
130	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	2
131	Máy Oxy dòng cao HFNC	Máy	2
132	Máy phân tích huyết học	Máy	6
133	Máy phân tích khí máu	Máy	2
134	Máy phục hồi chức năng chi trên, chi dưới	Máy	1
135	Máy rửa phim X quang	Máy	2
136	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
137	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	4
138	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	2
139	Máy siêu âm điều trị	Máy	2
140	Máy siêu âm gắng sức	Máy	2
141	Máy siêu âm mắt	Máy	2
142	Máy siêu âm màu 4D	Máy	2
143	Máy siêu âm xách tay	Máy	2
144	Máy soi đáy mắt	Máy	2
145	Máy soi mũi xoang	Máy	2
146	Máy soi thực quản	Máy	2
147	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
148	Máy tạo oxy	Máy	10
149	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
150	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
151	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
152	Máy vi sóng xung và liên tục	Máy	2
153	Máy vỗ rung lồng ngực tự động	Máy	2
154	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	3
155	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
156	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	4
157	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
158	Máy xoa bóp	Máy	2
159	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	10
160	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2
161	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
162	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
163	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
164	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
165	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
166	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
167	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
168	Tủ âm các loại	Cái	5
169	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	5
170	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
171	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
172	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
173	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
174	Tủ sấy các loại	Cái	8
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bể ôn nhiệt	Cái	1
2	Bộ lọc nước và chất lỏng	Bộ	2
3	Bộ lọc vi sinh	Bộ	1
4	Cân kỹ thuật các loại	Cái	2
5	Cân phân tích các loại	Cái	2
6	Đèn cực tím các loại	Cái	10
7	Đèn khám các loại	Cái	20
8	Đèn sưởi ấm	Cái	10
9	Ghế/ giường tập đa năng	Cái	6
10	Hệ thống an toàn phòng xét nghiệm	Hệ thống	1
11	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	3
12	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	3
13	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
14	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
15	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	3
16	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	1
17	Máy cất nước	Máy	2
18	Máy dò huyết chân cứu	Máy	1
19	Máy đo bức xạ nhiệt	Máy	1
20	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	1
21	Máy đo độ ẩm	Máy	2
22	Máy đo độ cồn	Máy	2
23	Máy đo độ ồn	Máy	2
24	Máy đo độ pH các loại	Máy	3
25	Máy đo lực bóp tay	Máy	2
26	Máy đo mắt kính	Máy	2
27	Máy đo nồng độ bụi	Máy	2
28	Máy đo oxy hoà tan	Máy	2
29	Máy đo tốc độ gió	Máy	1
30	Máy đo vi khí hậu	Máy	2
31	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	1
32	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	6
33	Máy hút ẩm	Máy	4
34	Máy hút điện các loại	Máy	10
35	Máy khí dung siêu âm	Máy	2
36	Máy khoan mắt kính	Máy	1
37	Máy làm ẩm dịch chuyên	Máy	1
38	Máy mài lắp kính tự động	Máy	1
39	Máy nén khí các loại	Máy	2
40	Máy phát hiện nhanh khí độc	Máy	1
41	Máy phân tích nước	Máy	2
42	Máy phun hóa chất các loại	Máy	15
43	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
44	Máy thái thuốc đông y	Máy	2
45	Nồi luộc tiệt trùng	Cái	5
46	Nồi ủ ẩm	Cái	2
47	Tủ hút khí độc	Cái	2
48	Tủ lạnh các loại	Cái	6
XVI TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN HOÀI AN			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
c)	Máy X quang C Arm	Máy	1



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	3
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	2
6	Máy thở	Máy	4
7	Máy gây mê	Máy	3
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	20
9	Bơm tiêm điện	Cái	20
10	Máy truyền dịch	Máy	20
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	2
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	4
12	Máy phá rung tim	Máy	3
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	3
15	Đèn mổ di động	Bộ	3
16	Bàn mổ	Cái	2
17	Máy điện tim	Máy	4
18	Máy điện não	Máy	1
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	4
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	3
2	Bàn đẻ	Cái	3
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	2
4	Bàn khám sản khoa	Cái	3
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ đại phẫu	Bộ	2
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	6
9	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
10	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
11	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	3
13	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	15
17	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	3
18	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	5
19	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	2
21	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	2
23	Bộ dụng cụ phẫu thuật nhi khoa	Bộ	1
24	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	Bộ	2
25	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi sản phụ khoa	Bộ	1
26	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	3
29	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	2
30	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	2
33	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2
34	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
35	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	6
36	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	2
37	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	2
38	Cầu thang tập đi	Cái	2
39	Cửa xương các loại	Cái	2
40	Đèn điều trị vàng da	Bộ	5
41	Đèn khe khám mắt/Sinh hiển vi khám mắt	Cái	2
42	Đèn soi đáy mắt	Cái	2
43	Đèn trám trắng răng	Cái	2
44	Đèn UV di động	Cái	3
45	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
46	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
47	Ghế nha khoa	Cái	2
48	Ghế tập cơ tứ đầu	Cái	2
49	Giường bệnh nhân các loại	Cái	200
50	Giường cấp cứu các loại	Cái	20

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
51	Giường hồi sức các loại	Cái	20
52	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
53	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	2
54	Hệ thống kiểm soát thân nhiệt	Hệ thống	2
55	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	4
56	Khoan xương các loại	Cái	2
57	Kìm găm xương	Cái	2
58	Kính hiển vi các loại	Cái	10
59	Kính hiển vi phẫu thuật các loại	Cái	4
60	Kính soi góc Golman	Cái	2
61	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	4
62	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	2
63	Máy cưa cắt bột	Máy	2
64	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
65	Máy điều trị bằng điện từ trường	Máy	2
66	Máy điều trị bằng dòng giao thoa	Máy	2
67	Máy điều trị siêu cao tần	Máy	2
68	Máy điều trị xung điện	Máy	2
69	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
70	Máy điện cơ	Máy	2
71	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
72	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
73	Máy đo thị lực	Máy	2
74	Máy đo thị trường	Máy	2
75	Máy đo thính lực các loại	Máy	2
76	Máy đo tim thai	Máy	10
77	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
78	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
79	Máy đốt tai mũi họng	Máy	2
80	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
81	Máy hút dịch các loại	Máy	10
82	Máy in phim khô laser	Máy	2
83	Máy kéo cột sống	Máy	2
84	Máy kéo cột sống - thắt lưng - cổ	Máy	2
85	Máy kích thích điện	Máy	2
86	Máy kích thích thần kinh cơ	Máy	2
87	Máy laser điều trị các loại	Máy	2
88	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	6
89	Máy phân tích huyết học	Máy	6



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
90	Máy rửa và khử khuẩn dụng cụ	Máy	2
91	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	4
92	Máy siêu âm chẩn đoán sản	Máy	1
93	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
94	Máy tạo oxy	Máy	10
95	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
96	Máy theo dõi tim mạch 24h	Máy	2
97	Máy tiết trùng nhiệt độ thấp	Máy	2
98	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	2
99	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
100	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	2
101	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
102	Máy xoa bóp	Máy	2
103	Nồi hấp tiết trùng các loại	Cái	10
104	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
105	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng chi dưới	Cái	2
106	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ dạng khép đùi	Cái	2
107	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ khớp gối	Cái	2
108	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân giữa	Cái	2
109	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân trên	Cái	2
110	Thiết bị tập phục hồi nhóm cơ vùng thân và bả vai	Cái	2
111	Tủ âm các loại	Cái	5
112	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	5
113	Tủ bảo quản hoá chất	Cái	3
114	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
115	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
116	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	5
117	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
118	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
119	Tủ sấy các loại	Cái	10
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Cân kỹ thuật các loại	Cái	2
2	Cân phân tích các loại	Cái	2
3	Đèn cực tím các loại	Cái	10
4	Đèn khám các loại	Cái	20
5	Đèn sưởi ấm	Cái	10
6	Ghế/ giường tập đa năng	Cái	6
7	Hệ thống an toàn phòng xét nghiệm	Hệ thống	1
8	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	3

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
9	Hệ thống hút dịch trung tâm	Hệ thống	3
10	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
11	Hệ thống máy nén khí y tế trung tâm	Hệ thống	1
12	Hệ thống oxy trung tâm	Hệ thống	3
13	Hệ thống sắc thuốc	Hệ thống	1
14	Hòm lạnh	Cái	4
15	Kính lúp 2 mắt	Cái	2
16	Máy cất nước	Máy	2
17	Máy dò huyết chân cứu	Máy	1
18	Máy đo bức xạ nhiệt	Máy	1
19	Máy đo độ ẩm	Máy	2
20	Máy đo độ cồn	Máy	2
21	Máy đo độ ồn	Máy	2
22	Máy đo độ pH các loại	Máy	3
23	Máy đo lực bóp tay	Máy	2
24	Máy đo mắt kính	Máy	2
25	Máy đo nồng độ bụi	Máy	2
26	Máy đo oxy hoà tan	Máy	2
27	Máy đo tốc độ gió	Máy	1
28	Máy đo vi khí hậu	Máy	2
29	Máy đóng gói thuốc đông y	Máy	1
30	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	6
31	Máy hút âm	Máy	3
32	Máy hút điện các loại	Máy	10
33	Máy khoan mắt kính	Máy	1
34	Máy làm ẩm dịch chuyên	Máy	1
35	Máy mài lắp kính tự động	Máy	1
36	Máy nén khí các loại	Máy	2
37	Máy phát hiện nhanh khí độc	Máy	1
38	Máy phân tích nước	Máy	2
39	Máy phun hóa chất các loại	Máy	15
40	Máy sắc thuốc đông y	Máy	2
41	Máy sấy đồ vải	Máy	3
42	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
43	Máy thái thuốc đông y	Máy	2
44	Nồi luộc tiệt trùng	Cái	5
45	Nồi ủ ấm	Cái	2
46	Tủ hút khí độc	Cái	2
47	Tủ lạnh các loại	Cái	10
48	Xe tiêm thuốc	Cái	20



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
XVII TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN AN LÃO			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	2
b)	Máy X quang di động	Máy	1
2	Hệ thống CT Scanner		
a)	Hệ thống CT Scanner < 64 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	1
3	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm chuyên tim mạch	Máy	1
b)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	2
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	3
5	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
6	Máy thở	Máy	5
7	Máy gây mê	Máy	2
8	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	8
9	Bơm tiêm điện	Cái	15
10	Máy truyền dịch	Máy	15
11	Dao mổ		
a)	Dao mổ điện cao tần	Cái	2
b)	Dao mổ siêu âm/ Dao hàn mạch/Dao hàn mô	Cái	2
12	Máy phá rung tim	Máy	2
13	Hệ thống phẫu thuật nội soi	Hệ thống	1
14	Đèn mổ treo trần	Bộ	2
15	Đèn mổ di động	Bộ	3
16	Bàn mổ	Cái	2
17	Máy điện tim	Máy	2
18	Máy điện não	Máy	2
19	Hệ thống khám nội soi		
a)	Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng)	Hệ thống	1
b)	Hệ thống nội soi khí quản, phế quản	Hệ thống	1
c)	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
d)	Hệ thống nội soi tiết niệu	Hệ thống	1
20	Máy soi cổ tử cung	Máy	2
21	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	4
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	2
2	Bàn đẻ	Cái	3
3	Bàn kéo nắn chỉnh hình	Cái	1
4	Bàn khám sản khoa	Cái	4
5	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
6	Bàn phẫu thuật phụ khoa	Cái	2
7	Bộ bàn ghế khám khúc xạ	Bộ	1
8	Bộ đặt nội khí quản	Bộ	4
9	Bộ đặt nội khí quản khó người lớn (sử dụng ánh sáng lạnh)	Bộ	1
10	Bộ dụng cụ bóc lột tĩnh mạch	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ cắt amidan	Bộ	2
12	Bộ dụng cụ cắt bỏ túi mật	Bộ	1
13	Bộ dụng cụ cắt búi trĩ	Bộ	2
14	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	2
15	Bộ dụng cụ cắt mống	Bộ	2
16	Bộ dụng cụ cắt tử cung	Bộ	2
17	Bộ dụng cụ cố định chi các loại	Bộ	1
18	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	2
19	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	2
20	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	1
21	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	2
22	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	4
23	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	2
24	Bộ dụng cụ khám thần kinh	Bộ	1
25	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	2
26	Bộ dụng cụ lấy thai và cắt tử cung	Bộ	2
27	Bộ dụng cụ mổ cấp cứu	Bộ	2
28	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	2
29	Bộ dụng cụ mổ lấy thai	Bộ	3
30	Bộ dụng cụ mổ quặm	Bộ	2
31	Bộ dụng cụ nạo thai	Bộ	2
32	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật khí quản	Bộ	1
33	Bộ dụng cụ nội soi lấy dị vật thực quản	Bộ	1
34	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình	Bộ	2
35	Bộ dụng cụ phẫu thuật dạ dày	Bộ	1
36	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt	Bộ	2
37	Bộ dụng cụ phẫu thuật ruột thừa	Bộ	2
38	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản phụ khoa	Bộ	2
39	Bộ dụng cụ phẫu thuật tai mũi họng	Bộ	1
40	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	Bộ	2
41	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	Bộ	2
42	Bộ dụng cụ phẫu thuật xoang	Bộ	1
43	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	Bộ	1
44	Bộ dụng cụ rút đinh nội tủy xương đùi, xương chày	Bộ	1
45	Bộ dụng cụ soi bàng quang	Bộ	2

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
46	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
47	Bộ dụng cụ soi thanh quản	Bộ	1
48	Bộ dụng cụ trung phẫu	Bộ	3
49	Bộ kính thử mắt	Bộ	2
50	Bộ máy hút dịch thai	Bộ	1
51	Bộ nạo VA và amidan	Bộ	1
52	Bộ triệt sản	Bộ	4
53	Bộ trồng thử kính	Bộ	1
54	Cửa xương các loại	Cái	1
55	Đèn điều trị vàng da	Bộ	2
56	Đèn đọc phim X-quang	Cái	7
57	Đèn soi đáy mắt	Cái	2
58	Đèn trám trắng răng	Cái	1
59	Đèn UV di động	Cái	2
60	Dụng cụ khoét chóp cổ tử cung	Cái	1
61	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	2
62	Ghế nha khoa	Cái	2
63	Giường bệnh nhân các loại	Cái	80
64	Giường cấp cứu các loại	Cái	8
65	Giường hồi sức các loại	Cái	3
66	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	2
67	Hệ thống kéo dẫn cột sống	Hệ thống	1
68	Hệ thống thử thị lực	Hệ thống	1
69	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	1
70	Hệ thống/bồn rửa tay phẫu thuật	Hệ thống/Bồn	2
71	Khoan xương các loại	Cái	2
72	Kìm gặm xương	Cái	2
73	Kìm sinh thiết cổ tử cung	Cái	2
74	Kính hiển vi các loại	Cái	4
75	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	2
76	Máy cạo vôi siêu âm	Máy	1
77	Máy chẩn đoán nhiễm khuẩn Helicobacter Pylori	Máy	1
78	Máy cưa cắt bột	Máy	2
79	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
80	Máy điều trị xung điện	Máy	2
81	Máy định danh vi khuẩn/vi rút/vi nấm các loại	Máy	1
82	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
83	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	10

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
84	Máy đo độ loãng xương	Máy	2
85	Máy đo khúc xạ tự động	Máy	2
86	Máy đo thính lực các loại	Máy	1
87	Máy đo tim thai	Máy	5
88	Máy đo tốc độ máu lắng	Máy	2
89	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	2
90	Máy đốt tai mũi họng	Máy	1
91	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	2
92	Máy hút dịch các loại	Máy	6
93	Máy in phim khô laser	Máy	2
94	Máy khoan răng	Máy	2
95	Máy khử khuẩn buồng bệnh	Máy	2
96	Máy lấy cao răng	Máy	2
97	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	3
98	Máy mài răng	Máy	2
99	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
100	Máy phân tích huyết học	Máy	3
101	Máy phân tích khí máu	Máy	1
102	Máy phát hiện ký sinh trùng sốt rét	Máy	1
103	Máy rửa phim X quang	Máy	2
104	Máy sấy tiêu bản	Máy	1
105	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	2
106	Máy siêu âm chẩn đoán sản	Máy	1
107	Máy siêu âm có đầu dò âm đạo	Máy	1
108	Máy siêu âm đen trắng	Máy	1
109	Máy siêu âm màu 4D	Máy	1
110	Máy siêu âm xách tay	Máy	1
111	Máy súc rửa dạ dày	Máy	2
112	Máy tạo oxy	Máy	7
113	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	2
114	Máy tháo lồng ruột	Máy	1
115	Máy theo dõi/đo độ sâu gây mê	Máy	2
116	Máy trợ thở áp lực dương liên tục - CPAP	Máy	2
117	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	2
118	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
119	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	4
120	Máy đo/xét nghiệm/phân tích chức năng đông máu các loại	Máy	2
121	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	5
122	Thiết bị quang trị liệu dùng điều trị trẻ sơ sinh vàng da	Cái	2



STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
123	Thiết bị tập khớp chi dưới	Cái	2
124	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
125	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
126	Tủ đông môi trường	Cái	1
127	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	2
128	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	3
129	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	2
130	Tủ lưu trữ tiêu bản	Cái	1
131	Tủ sấy các loại	Cái	4

C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế

1	Hệ thống giám sát, cảnh báo, điều khiển và thu thập dữ liệu nhiệt độ tủ vắc xin	Hệ thống	3
2	Hệ thống xử lý nước R.O cho xét nghiệm	Hệ thống	1
3	Máy đo độ pH các loại	Máy	1
4	Máy giặt công nghiệp các loại	Máy	4
5	Máy phun hóa chất các loại	Máy	10
6	Máy sấy đồ vải	Máy	3
7	Tủ lạnh đông băng bình tích lạnh	Cái	3

XVIII TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH

A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù

1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	1
b)	Máy X quang di động	Máy	1
2	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	3
3	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	3
4	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	4
5	Máy điện tim	Máy	1
6	Máy soi cổ tử cung	Máy	1

B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác

1	Bộ dụng cụ soi cổ tử cung	Bộ	1
2	Bộ thử sắc giác	Bộ	1
3	Dụng cụ đo cong vẹo cột sống	Cái	2
4	Ghế nha khoa	Cái	4
5	Hệ thống Realtime PCR	Hệ thống	2
6	Kính hiển vi các loại	Cái	27
7	Máy đếm tế bào CD4	Máy	2
8	Máy đo/phân tích chức năng hô hấp	Máy	2
9	Máy đo thính lực các loại	Máy	2

Handwritten signature/initials

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
10	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	3
11	Máy lấy cao răng	Máy	2
12	Máy đo thân nhiệt từ xa	Máy	2
13	Máy nhuộm tiêu bản	Máy	1
14	Máy phân tích huyết học	Máy	3
15	Máy chiết tách DNA, RNA tự động	Máy	1
16	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	2
17	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	2
18	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	8
19	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	7
20	Tủ âm các loại	Cái	9
21	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
22	Tủ lạnh âm chuyên dụng	Cái	4
23	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	22
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bể ổn nhiệt	Cái	1
2	Bếp cách thủy các loại	Cái	3
3	Bộ cất cồn	Bộ	1
4	Bộ cất quay chân không	Bộ	3
5	Bộ chiết pha rắn	Bộ	2
6	Bộ chụp hút khí + mô tơ	Bộ	1
7	Bộ lấy mẫu nước, chất lỏng	Bộ	2
8	Bộ lọc nước và chất lỏng	Bộ	2
9	Bộ lọc Seitz kèm giá và màng lọc	Bộ	2
10	Bộ quả cân chuẩn	Bộ	2
11	Bộ thiết bị xác định nồng độ bụi amiăng	Bộ	1
12	Bộ thiết bị xác định nồng độ bụi hô hấp	Bộ	4
13	Bộ thiết bị xác định nồng độ bụi toàn phần	Bộ	2
14	Bộ thiết bị xác định nồng độ bụi bông	Bộ	2
15	Bơm hút chân không	Cái	2
16	Buồng cách âm đo thính lực	Cái	1
17	Buret điện tử hiện số dung tích 25mL	Cái	3
18	Cân kỹ thuật các loại	Cái	6
19	Cân phân tích các loại	Cái	6
20	Hệ thống làm nguội nước	Hệ thống	1
21	Hệ thống làm tinh khiết nước	Hệ thống	1
22	Hệ thống lọc vi sinh 3 chỗ	Hệ thống	1
23	Hệ thống Quang phổ hấp thụ nguyên tử (AAS)	Hệ thống	2
24	Hệ thống sắc ký khí khối phổ (GC-MS)	Hệ thống	1
25	Hệ thống sắc ký khí (GC)	Hệ thống	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
26	Hệ thống sắc ký lỏng cao áp khối phổ (HPLC-MS)	Hệ thống	1
27	Hệ thống sắc ký lỏng cao áp (HPLC)	Hệ thống	1
28	Hòm lạnh	Cái	12
29	Kính lúp 2 mắt	Cái	9
30	Lò nung	Cái	2
31	Máy cất nước	Máy	4
32	Máy chiết suất đậm	Máy	1
33	Máy chuẩn lưu lượng của máy lấy mẫu và dụng cụ lấy mẫu	Máy	1
34	Máy đập mẫu (đồng hóa mẫu)	Máy	3
35	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	2
36	Máy điện di các loại	Máy	2
37	Máy đo áp suất khí quyển	Máy	1
38	Máy đo bụi hạt (đếm bụi hạt và đo nồng độ bụi)	Máy	2
39	Máy đo bụi trọng lượng hô hấp	Máy	2
40	Máy đo bụi trọng lượng toàn phần điện tử hiện số	Máy	2
41	Máy đo bức xạ ion hóa và bức xạ tia X	Máy	2
42	Máy đo bức xạ nhiệt	Máy	2
43	Máy đo bức xạ tử ngoại	Máy	2
44	Máy đo cường độ ánh sáng	Máy	5
45	Máy đo điện từ trường các loại tần số	Máy	3
46	Máy đo độ dẫn	Máy	1
47	Máy đo độ dẫn điện	Máy	2
48	Máy đo độ đục	Máy	1
49	Máy đo độ ồn	Máy	2
50	Máy đo độ rung	Máy	2
51	Máy đo liều sinh vật (Bộ đèn chiếu tia tử ngoại xác định bệnh sạm da nghề nghiệp)	Máy	2
52	Máy đo lực bóp tay	Máy	4
53	Máy đo lực kéo thân	Máy	2
54	Máy đo nồng độ bụi	Máy	1
55	Máy đo nồng độ bụi hô hấp điện tử hiện số	Máy	1
56	Máy đo nhu cầu oxy hoá sinh BOD	Máy	2
57	Máy đo nhu cầu oxy hoá sinh COD	Máy	1
58	Máy đo oxy hoà tan	Máy	1
59	Máy đo pH da	Máy	1
60	Máy khuấy từ	Máy	4
61	Máy lấy mẫu kim loại trong không khí lưu lượng từ 0,1 đến 5 lít/phút	Máy	5
62	Máy lấy mẫu khí hữu cơ trong không khí lưu lượng từ 0,02 đến 6 lít/phút	Máy	5
63	Máy lấy mẫu khí vô cơ trong không khí lưu lượng từ 0,1 đến 5 lít/phút	Máy	5
64	Máy lấy mẫu vi sinh trong không khí	Máy	2

LDD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
65	Máy ly tâm các loại	Máy	16
66	Máy nghiền mẫu ướt	Máy	2
67	Máy pha chế môi trường nuôi cấy	Máy	2
68	Máy phá mẫu bằng vi sóng	Máy	1
69	Máy phân tích nước	Máy	1
70	Máy phun hóa chất các loại	Máy	20
71	Máy quang phổ	Máy	2
72	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến (UV-VIS)	Máy	2
73	Máy sắc ký ion	Máy	1
74	Máy tạo nước siêu sạch cho các thiết bị AAS, GC,HPLC	Máy	1
75	Máy xét nghiệm cholinesterase	Máy	1
76	Tủ bảo ôn	Cái	2
77	Tủ đựng hóa chất chống độc	Cái	2
78	Tủ hút an toàn hoá học	Cái	2
79	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	2
80	Tủ sấy các loại	Cái	11
81	Thiết bị chiết béo trích ly nóng	Cái	2
82	Thiết bị đo vi khí hậu	Cái	2
83	Thiết bị kiểm tra chất lượng không khí	Cái	1
84	Thiết bị phá mẫu COD	Cái	1
85	Thiết bị sắc ký lớp mỏng	Cái	2
86	Thiết bị vô cơ hoá mẫu	Cái	4

XIX TRUNG TÂM PHÁP Y

A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù

1	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	1
2	Máy siêu âm tổng quát	Máy	1
3	Máy điện não	Máy	1
4	Máy điện tim	Máy	1

B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác

1	Bàn khám sản khoa	Cái	1
2	Bộ đại phẫu	Bộ	2
3	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	1
4	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	1
5	Bộ dụng cụ khám thần kinh	Bộ	1
6	Bộ dụng cụ khám xâm hại tình dục	Bộ	1
7	Bộ dụng cụ mổ tử thi	Bộ	1
8	Đèn đọc phim X-quang	Cái	2
9	Kính hiển vi các loại	Cái	3
10	Máy cắt tiêu bản	Máy	3
11	Máy điện cơ	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
12	Máy đúc bệnh phẩm	Máy	1
13	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	1
14	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	2
15	Tủ ấm các loại	Cái	1
16	Tủ bảo quản mẫu	Cái	2
17	Tủ hút xử lý mẫu	Cái	2
18	Tủ lạnh lưu giữ tử thi	Cái	2
19	Tủ lưu trữ tiêu bản	Cái	1
20	Tủ sấy các loại	Cái	1
C Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế			
1	Bàn để dụng cụ khám bệnh	Cái	2
2	Bàn hơ giãn tiêu bản	Cái	1
3	Bể dãn tiêu bản	Cái	1
4	Bình rót parafin	Cái	1
5	Bộ bể nhuộm bằng tay	Bộ	1
6	Bộ dụng cụ giám định hài cốt	Bộ	1
7	Cửa điện	Cái	1
8	Đèn cò	Cái	2
9	Máy (bàn) sấy tiêu bản	Máy/Cái	1
10	Máy cửa sọt sặc pin	Máy	1
11	Máy đo khí độc	Máy	1
12	Nồi cách thủy	Cái	1
13	Tủ hút khí độc	Cái	1
XX TRẠM Y TẾ XÃ/PHƯỜNG			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Máy siêu âm tổng quát	Máy	1
2	Máy điện tim	Máy	1
3	Hệ thống nội soi tai mũi họng	Hệ thống	1
4	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	1
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn chăm sóc trẻ sơ sinh	Cái	1
2	Bàn đẻ	Cái	1
3	Bàn khám sản khoa	Cái	1
4	Bộ dụng cụ cắt khâu tầng sinh môn	Bộ	1
5	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	1
6	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	2
7	Bộ dụng cụ khám thai	Bộ	1
8	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung	Bộ	1
9	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	1
10	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	1

LDD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
11	Ghế nha khoa	Cái	1
12	Giường bệnh nhân các loại	Cái	6
13	Kính hiển vi các loại	Cái	1
14	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	1
15	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	1
16	Máy đo tim thai	Máy	1
17	Máy hút dịch các loại	Máy	1
18	Máy lấy cao răng	Máy	1
19	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	1
20	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	1
21	Tủ sấy các loại	Cái	1
XXI PHÒNG KHÁM ĐA KHOA KHU VỰC			
A Trang thiết bị y tế chuyên dùng đặc thù			
1	Hệ thống X-quang		
a)	Máy X quang kỹ thuật số chụp tổng quát	Máy	1
2	Siêu âm		
a)	Máy siêu âm tổng quát	Máy	1
3	Máy xét nghiệm miễn dịch các loại	Hệ thống	1
4	Máy xét nghiệm sinh hóa các loại	Hệ thống	1
5	Máy theo dõi bệnh nhân	Máy	3
6	Bơm tiêm điện	Cái	3
7	Máy truyền dịch	Máy	3
8	Máy phá rung tim	Máy	1
9	Máy điện tim	Máy	2
10	Máy soi cổ tử cung	Máy	1
11	Máy theo dõi sản khoa 02 chức năng	Máy	1
B Trang thiết bị y tế chuyên dùng khác			
1	Bàn đẻ	Cái	2
2	Bàn khám sản khoa	Cái	2
3	Bàn nắn kéo xương bó bột	Cái	1
4	Bộ đo nhãn áp	Bộ	1
5	Bộ dụng cụ khám điều trị răng hàm mặt	Bộ	1
6	Bộ dụng cụ khám điều trị tai mũi họng	Bộ	1
7	Bộ dụng cụ khám khúc xạ	Bộ	1
8	Bộ dụng cụ khám mắt	Bộ	1
9	Bộ dụng cụ khám phụ sản khoa	Bộ	6
10	Bộ dụng cụ mở khí quản	Bộ	2
11	Bộ dụng cụ thử Glacom	Bộ	1
12	Bộ kính thử mắt	Bộ	1
13	Đèn điều trị vàng da	Bộ	1

LAD

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
14	Đèn soi đáy mắt	Cái	1
15	Đèn soi thanh quản	Cái	1
16	Ghế khám điều trị tai mũi họng	Cái	1
17	Ghế nha khoa	Cái	1
18	Giường bệnh nhân các loại	Cái	20
19	Giường hồi sức các loại	Cái	4
20	Giường sưởi ấm/Máy làm ấm trẻ sơ sinh	Cái/Máy	1
21	Hệ thống/Bộ chuyển đổi X quang kỹ thuật số các loại (CR, DR...)	Hệ thống/Bộ	1
22	Kính hiển vi các loại	Cái	1
23	Lồng ấp trẻ sơ sinh	Cái	1
24	Máy cưa cắt bột	Máy	2
25	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu các loại	Máy	1
26	Máy đo độ loãng xương	Máy	1
27	Máy đo thị lực	Máy	1
28	Máy đo tim thai	Máy	2
29	Máy đo/xét nghiệm/phân tích điện giải	Máy	1
30	Máy đốt/áp lạnh cổ tử cung các loại	Máy	1
31	Máy hút dịch các loại	Máy	2
32	Máy lấy cao răng	Máy	1
33	Máy ly tâm chuyên dùng trong chẩn đoán, xét nghiệm, sàng lọc y tế	Máy	1
34	Máy phân tích huyết học	Máy	2
35	Máy rửa phim X quang	Máy	1
36	Máy sấy và bảo quản dụng cụ	Máy	1
37	Máy siêu âm điều trị	Máy	1
38	Máy siêu âm màu 4D	Máy	1
39	Máy súc rửa dạ dày	Máy	1
40	Máy tạo oxy	Máy	2
41	Máy tập vật lý trị liệu đa chức năng	Máy	1
42	Máy X quang các loại (không thuộc loại kỹ thuật số chụp tổng quát/di động/C Arm)	Máy	1
43	Máy xét nghiệm HbA1c	Máy	1
44	Máy xét nghiệm nước tiểu	Máy	1
45	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	2
46	Tủ ấm các loại	Cái	1
47	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	2
48	Tủ lạnh dương chuyên dụng	Cái	1
49	Tủ lưu trữ máu các loại	Cái	1
50	Tủ sấy các loại	Cái	2
XXII TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM THUỐC, MỸ PHẨM, THỰC PHẨM			

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
C	Máy móc, thiết bị chuyên dùng không phải là trang thiết bị y tế		
1	Bể điều nhiệt có lắc	Cái	3
2	Bể siêu âm	Cái	3
3	Bếp cách thủy các loại	Cái	3
4	Buồng soi UV	Cái	2
5	Cân kỹ thuật các loại	Cái	3
6	Cân phân tích các loại	Cái	6
7	Cân sấy ẩm	Cái	2
8	Cân sấy ẩm hồng ngoại	Cái	2
9	Hệ thống kiểm tra sản phẩm vô trùng thuốc tiêm	Hệ thống	1
10	Hệ thống lọc nước siêu sạch	Hệ thống	1
11	Hệ thống Realtime PCR	Hệ thống	1
12	Hệ thống sắc ký lớp mỏng hiệu năng cao – HPTLC	Hệ thống	1
13	Hệ thống sắc ký khí khối phổ (GC-MS)	Hệ thống	1
14	Hệ thống sắc ký lỏng cao áp khối phổ (HPLC-MS)	Hệ thống	1
15	Hệ thống sắc ký lỏng hiệu năng cao	Hệ thống	4
16	Khúc xạ kế	Cái	1
17	Kính hiển vi các loại	Cái	4
18	Lò nung	Cái	2
19	Lò phá mẫu vi sóng	Cái	2
20	Máy cất nước 1 lần	Máy	2
21	Máy cất nước 2 lần	Máy	2
22	Máy chấm mẫu sắc ký lớp mỏng	Máy	2
23	Máy chuẩn độ điện thế	Máy	2
24	Máy chuẩn độ Karl Fischer	Máy	2
25	Máy cô quay chân không	Máy	2
26	Máy đếm khuẩn lạc	Máy	1
27	Máy đếm tiểu phân	Máy	1
28	Máy điện di các loại	Máy	1
29	Máy định danh vi sinh vật	Máy	1
30	Máy đo chỉ số khúc xạ tự động	Máy	2
31	Máy đo điểm chảy	Máy	1
32	Máy đo độ cứng của thuốc viên	Máy	1
33	Máy đo độ đục	Máy	1
34	Máy đo độ nhớt	Máy	1
35	Máy đo pH các loại	Máy	4
36	Máy đo vòng vô khuẩn	Máy	1
37	Máy khuấy từ gia nhiệt	Máy	1
38	Máy kiểm soát môi trường vi sinh	Máy	1
39	Máy kiểm tra nội độc tố vi khuẩn	Máy	1

STT	Chủng loại máy móc, thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng tối đa
40	Máy lắc các loại	Máy	2
41	Máy lấy mẫu không khí	Máy	1
42	Máy lọc nước siêu sạch	Máy	2
43	Máy ly tâm các loại	Máy	2
44	Máy nghiền dược liệu	Máy	2
45	Máy nhuộm Gram	Máy	1
46	Máy pha loãng máu và cấy trái	Máy	1
47	Máy phá mẫu Kjeldahl	Máy	2
48	Máy phân cực kế	Máy	2
49	Máy phân tích acid amin	Máy	1
50	Máy phân tích đạm	Máy	2
51	Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử	Máy	2
52	Máy quang phổ hồng ngoại	Máy	2
53	Máy quang phổ huỳnh quang	Máy	1
54	Máy quang phổ tử ngoại và khả kiến	Máy	2
55	Máy tách chiết DNA/RNA	Máy	1
56	Máy thử độ hòa tan	Máy	4
57	Máy thử độ mài mòn thuốc viên	Máy	1
58	Máy thử độ rã	Máy	2
59	Nồi hấp tiệt trùng các loại	Cái	4
60	Thiết bị kiểm tra độ trong	Cái	2
61	Thiết bị rửa pipet tự động	Cái	3
62	Tủ ẩm các loại	Cái	5
63	Tủ ủ CO ₂ / Tủ ẩm CO ₂	Cái	2
64	Tủ ẩm lạnh	Cái	3
65	Tủ an toàn sinh học các loại	Cái	1
66	Tủ an toàn sinh học cấp 2	Cái	3
67	Tủ bảo quản hóa chất	Cái	5
68	Tủ đựng dụng cụ thủy tinh	Cái	3
69	Tủ đựng hóa chất	Cái	4
70	Tủ hút khí độc	Cái	3
71	Tủ lạnh âm sâu	Cái	2
72	Tủ lạnh lưu trữ mẫu	Cái	1
73	Tủ nuôi cấy vi sinh các loại	Cái	1
74	Tủ sấy các loại	Cái	1
75	Tủ sấy chân không	Cái	2
76	Tủ sấy đối lưu không khí	Cái	4
77	Tủ vi khí hậu	Cái	1